



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 23/2019
Từ 17/6 - 21/6/2019

TIN NỘI BỘ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN
WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA TIÊU CỰC,
THAM NHỮNG TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG VỤ

Ngày 17/6/2019, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc ký Công điện số 724/CD-TTg về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

Công điện gửi các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nêu rõ:

Ngày 22/4/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 10/CT-TTg về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Về cơ bản, các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức đã tổ chức triển khai nghiêm túc và đạt được kết quả bước đầu, tạo hiệu ứng tích cực trong xã hội.

Tuy nhiên, trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, ở nhiều ngành, nhiều cấp vẫn còn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức vì động cơ cá nhân, lợi dụng chức vụ, quyền hạn, sơ hở của chính sách, pháp luật... sách nhiễu, gây phiền hà, thậm chí tiêu cực, tham nhũng khi thực hiện hoạt động công vụ, gây bức xúc, làm xói mòn lòng tin của người dân, cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội. Thời gian gần đây, đã xảy ra nhiều vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong một số lĩnh vực (hải quan, thuế, quản lý thị trường...) và ngay cả trong chính lực lượng chức năng của thanh tra một số địa phương và Bộ, ngành. Đồng thời, dư luận xã hội cũng bức xúc về sự thiếu minh bạch, thiếu kiểm soát, nguy cơ tiềm ẩn tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ của một số lĩnh vực nhạy cảm khác (điều tra, thi hành án, kiểm toán, tổ chức nội vụ...).

Trước tình hình nêu trên, để chủ động phòng ngừa vi phạm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động công vụ, phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan tập trung chỉ đạo, triển khai ngay các biện pháp sau:

1. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về phòng chống tham nhũng, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, các chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng chống tham nhũng, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Người đứng đầu Bộ, ngành, địa phương phải gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng chống tham nhũng; nếu để xảy ra tiêu cực, tham nhũng tại đơn vị, cơ quan mình thì phải chịu trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước; phải coi đấu tranh phòng, chống tham nhũng là một nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục, lâu dài, đặc biệt quan trọng và lấy làm tiêu chí để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của từng cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong chính lực lượng chức năng và đội ngũ cán bộ, công chức thực thi pháp luật. Thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, quy trình chuyên môn nghiệp vụ. Cần ban hành quy chế làm việc rõ ràng, minh bạch, cụ thể và có cơ chế kiểm soát hiệu quả đối với cán bộ, công chức khi thực thi nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, thi hành án, hải quan, thuế, quản lý thị trường... bảo đảm ngăn chặn cho được tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để sách nhiễu, "vòi vĩnh", "chung chi", phục vụ động cơ cá nhân, vụ lợi trong thực thi công vụ.

3. Từng cơ quan, đơn vị phải ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để hạn chế tối đa việc tiếp xúc trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức với người dân, doanh nghiệp khi giải quyết công việc; tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Triển khai rộng rãi hệ thống ghi âm, ghi hình, camera trực tuyến tại các địa điểm có tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp và có bộ phận thường trực để theo dõi, giám sát thường xuyên.

Công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận các ý kiến phản ánh của người dân, doanh nghiệp về hành vi vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời vi phạm.

4. Người đứng đầu Bộ, ngành, địa phương, cơ quan phải tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các cơ quan, lực lượng thực thi pháp luật có yếu tố nhạy cảm cao trong việc chấp hành những quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, trong thực thi công vụ, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chế độ công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm; kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức, viên chức thoái hóa, biến chất, vi phạm pháp luật; định kỳ luân chuyển, thay đổi vị trí công tác đối với những vị trí nhạy cảm, phức tạp theo đúng quy định; đồng thời, lựa chọn, bố trí người có đủ phẩm chất, đạo đức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ để đảm nhiệm các vị trí nhạy cảm, nhất là đối với các trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra viên...

5. Phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan báo chí và Nhân dân trong việc phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện nghiêm Công điện này; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình thực hiện về Thanh tra Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Thanh tra Chính phủ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Công điện; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ các vấn đề phát sinh./.

Nguồn: baohinhphu.vn

RÀ SOÁT VIỆC BỔ NHIỆM BÀ NGUYỄN THỊ KIM ANH, THANH TRA BỘ XÂY DỰNG NHẬN HỒI LỘ

Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng đã có Công văn số 219-CV/BCĐTW gửi Ban Cán sự đảng, Đảng đoàn, Đảng ủy trực thuộc Trung ương; các Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương về việc rà soát, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng.

Công văn nêu rõ: Thời gian qua, thực hiện chỉ đạo của Tổng bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, công tác phòng, chống tham nhũng đã có bước tiến mạnh, đạt nhiều kết quả toàn diện, tích cực, rõ rệt, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, củng cố niềm tin của Nhân dân.

Tuy nhiên, tình trạng vòi vĩnh, nhũng nhiễu, gạ ý, lót tay, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc vẫn còn diễn ra ở nhiều cấp, nhiều ngành, mới nhất là vụ việc cán bộ thanh tra của Bộ Xây dựng có hành vi “vòi tiền” trong quá trình thanh tra tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã gây bức xúc trong dư luận xã hội.

Để chấn chỉnh, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng này, Thường trực Ban Chỉ đạo yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo 4 nội dung.

Thứ nhất, rà soát, đánh giá, kịp thời chấn chỉnh, thay thế, loại bỏ những cán bộ không đủ phẩm chất, đạo đức, có nhiều dư luận về tiêu cực, tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, đảm bảo những người trực tiếp làm việc trong các cơ quan này phải thực sự liêm chính, trong sạch. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Tổng bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng là phải “chống tham nhũng chính ngay trong các cơ quan chống tham nhũng”.

Thứ hai, Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ, Ban cán sự đảng Kiểm toán Nhà nước chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy trình, quy chế hoạt động của các đoàn thanh tra, kiểm toán đảm bảo công khai, minh bạch, chặt chẽ, không để sơ hở để thực hiện các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong quá trình thanh tra, kiểm toán.

Thứ ba, Đảng ủy Công an Trung ương chỉ đạo khẩn trương xác minh, điều tra làm rõ vụ việc vòi tiền của một số cán bộ thanh tra Bộ Xây dựng trong quá trình thanh tra tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Thứ tư, Ban cán sự đảng Bộ Xây dựng chỉ đạo kiểm tra, rà soát việc bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Phòng Chống tham nhũng thuộc Thanh tra Bộ đối với bà Nguyễn Thị Kim Anh, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan nếu có sai phạm; báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo (qua Ban Nội chính Trung ương - Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo) trước ngày 30/6/2019...

Nguồn: vietnamnet.vn

TINH GỌN BỘ MÁY CƠ QUAN THUẾ PHẢI BẢO ĐẢM KHÔNG LÀM THẤT THU NGÂN SÁCH

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân lưu ý công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy của cơ quan thuế vừa bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, song không làm thất thu ngân sách nhà nước, đặc biệt là việc tổ chức các chi cục vùng cần được nghiên cứu một cách thận trọng, đi kèm với các giải pháp có hiệu quả trong việc phối hợp, sự vào cuộc của chính quyền địa phương tại buổi làm việc với Tổng cục Thuế (Bộ Tài chính) chiều ngày 20/6.

Tại buổi làm việc, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đánh giá công tác cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa công tác quản lý thuế liên tục được tăng cường; mở rộng khai thuế, nộp thuế điện tử đạt trên 98% số doanh nghiệp; triển khai hệ thống hoàn thuế điện tử tại 63 tỉnh, thành phố trong cả nước và đã thí điểm thực hiện hóa đơn điện tử... Số giờ nộp thuế giảm dần qua các năm từ 537 giờ xuống còn 351 giờ, được các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp ghi nhận.

Chủ tịch Quốc hội cũng ghi nhận công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan thuế các cấp đã được hoàn thiện và kiện toàn; thực hiện chủ trương của Đảng, Quốc hội, Chính phủ trong việc sắp xếp lại tổ chức, bộ máy, theo đó đã giảm được 1.590 đầu mối; xây dựng đề án Chi cục thuế vùng...

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tới, Chủ tịch Quốc hội đề nghị ngành Thuế tập trung để triển khai Luật Quản lý thuế (sửa đổi) vừa được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 7 vừa qua.

Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh tới việc chú trọng từ công tác tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ quản lý thuế, đến người nộp thuế, đặc biệt là việc ban hành các văn bản hướng dẫn luật phải bảo đảm hiệu lực đồng thời với Luật Quản lý thuế (sửa đổi) có hiệu lực từ ngày 01/7/2020.

Về chính sách thuế, theo Chủ tịch Quốc hội, ngành thuế cần rà soát tất cả các chính sách về thu ngân sách tại các luật, các văn bản dưới luật để nghiên cứu các vướng mắc, các nội dung của chính sách không có tính khả thi, từ đó đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền xử lý để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân.

Chủ tịch Quốc hội lưu ý công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy của cơ quan thuế vừa bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, song không làm thất thu ngân sách nhà nước, đặc biệt là việc tổ chức các chi cục vùng cần được nghiên cứu một cách thận trọng, đi kèm với các giải pháp có hiệu quả trong việc phối hợp, sự vào cuộc của chính quyền địa phương (ví dụ như chi cục vùng sẽ quản lý thu tại ít nhất 2 huyện khác nhau).

"Đặc biệt, ngành thuế phải có những giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho người nộp thuế để nuôi dưỡng được nguồn thu, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân phát triển sản xuất, kinh doanh", Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh...

Nguồn: ttxvn

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: KIỂM TRA THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP TẠI HẢI PHÒNG

Sáng ngày 20/6, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam và đoàn công tác cùng đại diện một số Bộ, ngành, hiệp hội, doanh nghiệp đã làm việc với lãnh đạo TP. Hải Phòng về tình hình thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 2019 và định hướng đến năm 2021.

Phó Thủ tướng Chính phủ đề nghị đại diện các chuyên gia, đại diện doanh nghiệp, chính quyền TP. Hải Phòng cần phân tích rõ những bất cập, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP, cũng như kinh nghiệm được rút ra.

“Phải chăng là do phương pháp thực hiện chưa tốt, văn bản pháp luật còn chồng chéo, còn hiện tượng cục bộ, kỷ cương, kỷ luật công vụ của cán bộ, công chức. Bao trùm lên là cách điều hành, tổ chức thực hiện chưa phân định rõ trách nhiệm ai chịu khâu nào, chỗ nào, làm gì. Chúng ta cùng nhau trao đổi, nêu giải pháp để tới đây thực hiện được tốt hơn, đặc biệt chỉ rõ được ai làm gì, chịu trách nhiệm đến đâu và trước ai”, Phó Thủ tướng Chính phủ nêu vấn đề.

Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện đã thực thi đầy đủ điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh, không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật, các thủ tục hành chính đã được đơn giản hóa về số lượng giấy tờ và rút ngắn thời gian so với quy định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thành lập mới qua mạng chiếm tỷ lệ 88,69% số hồ sơ. Sở Khoa học và Công nghệ vận hành, sử dụng có hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 với 40/40 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, đạt tỷ lệ 100%.

Thanh tra thành phố đã nâng cấp và triển khai phần mềm “Hệ thống quản lý kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên địa bàn thành phố”, chủ trì, thống nhất với các cơ quan liên quan trong việc chủ trì, phối hợp việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Có 37 cơ quan đã xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra 3.795 lượt doanh nghiệp, số doanh nghiệp không bị trùng các cơ quan thanh tra, kiểm tra là 3.293 lượt.

Cục Hải quan Hải Phòng đã triển khai kết nối Hệ thống quản lý hải quan tự động tại cảng biển - VASSCM đối với tất cả 36 kho ngoại quan thuộc địa bàn quản lý.

Tính từ tháng 9/2016 đến nay, Ủy ban nhân dân TP. Hải Phòng đã tổ chức 30 hội nghị đối thoại doanh nghiệp, đã có 190/282 kiến nghị được giải quyết triệt để (chiếm 67,38%), 92/282 kiến nghị (chiếm 32,62%) đang được Ủy ban nhân dân Thành phố và các sở, ngành, địa phương giải quyết. Tính riêng 6 tháng đầu năm 2019, Ủy ban nhân dân TP. Hải Phòng đã tổ chức 5 kỳ hội nghị đối thoại doanh nghiệp, đã có 12/20 kiến nghị được giải quyết triệt để (chiếm 60,00%), 8/12 kiến nghị đang giải quyết (chiếm 40,00%).

Các trường học trên địa bàn thành phố đã thực hiện thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt phần lớn các nội dung thanh toán. Điện lực Hải Phòng đã thực hiện triển khai thanh toán

không dùng tiền mặt đối với toàn bộ khách hàng và tỷ lệ sử dụng đạt 45,4%, Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng đã thực hiện thanh toán tiền nước qua 9 nhà cung cấp dịch vụ trung gian với 20.557 khách hàng, đạt tỷ lệ 6,6%, giá trị thanh toán đạt 29% tổng doanh thu tiền nước... Đến hết tháng 5/2019, toàn thành phố có 25.112 người hưởng lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội qua tài khoản ATM, chiếm tỷ lệ 16,6%.

Tuy nhiên, lãnh đạo TP. Hải Phòng cũng nêu thực tế, hiện nhiều bộ, ngành triển khai các dịch vụ công trực tuyến theo ngành dọc, do vậy nhiều sở, ngành, địa phương phải vận hành song song cả hệ thống của thành phố, dẫn đến khối lượng công việc tăng như Sở Tài chính, Tư pháp, Giao thông vận tải, Sở Y tế... Đáng chú ý, số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của TP. Hải Phòng còn rất thấp, mới đạt 59/1.889 dịch vụ thuộc thẩm quyền cả 3 cấp, trong đó cấp thành phố là 1.504 thủ tục, trong khi đó đến trước tháng 12/2019 phải có 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Hạ tầng công nghệ thông tin của một số huyện còn hạn chế; việc ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện dịch vụ công trực tuyến của người dân còn hạn chế.

Bên cạnh đó, các ngành chức năng cũng như doanh nghiệp hoạt động tại TP. Hải Phòng cũng phản ánh những bất cập trong các hoạt động thủ tục kiểm tra chuyên ngành, nhập khẩu một số mặt hàng, hoạt động vận tải, logistics...

Nguồn: baochinhpnu.vn

BỘ NGOẠI GIAO: KHAITRƯƠNG BỘ PHẬN MỘT CỬA

Sáng ngày 20/6, Bộ Ngoại giao tổ chức Lễ khai trương Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Ngoại giao, đặt tại Cục Lãnh sự, số 40 Trần Phú, Hà Nội.

Phát biểu tại buổi lễ, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh nhấn mạnh Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính ở tất cả các cấp, từ Trung ương tới địa phương, là một bước đột phá trong công tác cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ nhằm tạo cơ chế thông thoáng, thống nhất trong công tác giải quyết thủ tục hành chính dựa trên nguyên tắc lấy doanh nghiệp, người dân làm trung tâm, thể hiện sự thay đổi quan điểm quản lý Nhà nước trong giai đoạn hiện nay - quản lý để phục vụ.

Ngay sau khi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP được ban hành, Bộ Ngoại giao đã khẩn trương triển khai xây dựng Đề án thành lập bộ phận một cửa của Bộ; thể hiện rõ nỗ lực và quyết tâm của Bộ Ngoại giao trong việc thực hiện chủ trương cải cách mạnh mẽ của Chính phủ.

Thực tế trong các năm qua, việc thực hiện các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao luôn được các đơn vị trong nước và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thực hiện hiệu quả, nhanh gọn, trên thực tế là đã theo mô hình một cửa.

Bộ Ngoại giao luôn xác định công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin là ưu tiên hàng đầu, đặc biệt trong bối cảnh thời đại công nghiệp 4.0 và chủ trương từng bước hiện đại hóa Bộ Ngoại giao.

Trên cơ sở đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Bình Minh đã yêu cầu các đơn vị trong Bộ quán triệt, triển khai đúng quy định của Chính phủ, phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ và các bộ/ban/ngành liên quan trong việc giám sát, thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, tích cực, sáng tạo trong việc đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận một cửa.

Phó Thủ tướng Chính phủ đề nghị các công chức được cử tới làm việc tại bộ phận một cửa phải bảo đảm được chuyên môn, kỹ năng, tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật và tổ chức, luôn rèn luyện phẩm chất, đạo đức, tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ giao tiếp với tổ chức, người dân chuyên nghiệp, lịch sự; Cục trưởng Cục Lãnh sự có trách nhiệm trực tiếp quan tâm, chỉ đạo, quản lý và vận hành bộ phận một cửa, các đơn vị chức năng của Bộ Ngoại giao thường xuyên rà soát, kiện toàn, nâng cấp các thủ tục hành chính của Bộ theo hướng đơn giản hóa, thống nhất và hiệu quả...

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ NỘI VỤ:

KHAI TRƯƠNG BỘ PHẬN MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Chiều ngày 17/6, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ tổ chức khai trương Bộ phận một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ Vũ Đăng Minh cho biết, ngày 27/5/2019, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ký ban hành Quyết định số 448/QĐ-BNV công bố danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa và trên hệ thống Một cửa điện tử của Bộ Nội vụ, bao gồm 08 thủ tục hành chính tiếp nhận trên hệ thống Một cửa điện tử hoặc tiếp nhận trực tiếp tại Bộ phận một cửa, qua đường Bru chính công ích và 25 thủ tục hành chính tiếp nhận trực tiếp tại Bộ phận một cửa hoặc qua đường Bru chính công ích.

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cũng thông tin, Bộ Nội vụ là Bộ thứ ba trong các Bộ, ngành Trung ương đưa Bộ phận một cửa vào hoạt động. Để triển khai có hiệu quả, giảm các thủ tục phiền hà cho người dân, tổ chức trong giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ. Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

Một là, xác định rõ phạm vi, nội dung, quy trình xử lý các thủ tục cần thực hiện: xác định tổng số thủ tục hành chính cấp Trung ương tại Bộ Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Bộ; xác định rõ các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính, từ khâu tiếp nhận, chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả.

Hai là, thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị để thực hiện, cắt giảm các quy trình, thủ tục; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính với người dân, tổ chức.

Ba là, tiếp tục nghiên cứu, hiện đại hóa trang thiết bị và hoạt động của Bộ phận một cửa; ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm dịch vụ công trực tuyến các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành Nội vụ, giảm tối đa việc đi lại, giao dịch của người dân, tổ chức.

Bốn là, mỗi cán bộ, công chức, viên chức coi đây khâu đột phá của Bộ, là thước đo sự hài lòng của người dân, tổ chức với Bộ Nội vụ, từ đó, có ý thức, trách nhiệm hơn trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính liên quan.

Năm là, giao: Văn phòng Bộ chủ trì, thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ triển khai thực hiện nghiêm Quyết định số 489/QĐ-BNV ngày 12/6/2019 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ Nội vụ và Quyết định số 448/QĐ-BNV ngày 27/5/2019 về công bố danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận một cửa và trên hệ thống Một cửa điện tử của Bộ Nội vụ.

Văn phòng Bộ phối hợp Vụ Tổ chức cán bộ giám sát, theo dõi, đôn đốc tiến độ giải quyết thủ tục hành chính của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; ý thức, năng lực, trách nhiệm trong việc giải quyết thủ tục hành chính của cán bộ, công chức, viên chức Bộ Nội vụ với người dân, tổ chức...

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ NỘI VỤ: TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ VIỆC SỬ DỤNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Chiều ngày 19/6, tại trụ sở Bộ, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa đã chủ trì cuộc họp về việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử (Voffice) tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ.

Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa cho biết, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, tiếp theo đó Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 quy định quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của Hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức. Qua đó việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử (Voffice) được coi là một nhiệm vụ quan trọng trong việc phát triển Chính phủ điện tử. Thời gian qua rất nhiều đơn vị, cá nhân trong Bộ đã triển khai tích cực xây dựng các văn bản, quy định, mua sắm trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ sử dụng văn bản điện tử. Tuy nhiên, việc sử dụng phần mềm văn bản điện tử vẫn còn nhiều vướng mắc, chưa có sự

phối hợp đồng bộ giữa các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ trong việc sử dụng phần mềm thích ứng với Trục liên thông điện tử Bộ, trang thiết bị còn thiếu ở một số đơn vị. Thứ trưởng đề nghị các đơn vị nêu rõ các khó khăn trong việc sử dụng phần mềm Voffice, để sau cuộc họp này tất cả các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ triển khai sử dụng văn bản điện tử.

Tại cuộc họp, các đại biểu đã nêu ra những khó khăn trong việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử (Voffice) như: hệ thống phần mềm ứng dụng tại các cơ quan, đơn vị sử dụng không đồng bộ (Viettel, VNPT, Tân dân...); kinh phí dành cho thực hiện nhiệm vụ xây dựng và triển khai phần mềm Voffice còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra; trách nhiệm người đứng đầu trong việc sử dụng văn bản điện tử chưa quyết liệt; quy trình thực hiện hồ sơ văn bản điện tử còn rườm rà, chưa đáp ứng với mục tiêu đề ra; một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức sử dụng phần mềm Voffice chưa thành thạo; hệ thống trang thiết bị chưa đáp ứng được việc sử dụng phần mềm Voffice...

Kết luận cuộc họp, Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa nhấn mạnh, sau cuộc họp này từ lãnh đạo Bộ tới thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ cần có quyết tâm cao, nêu gương trong thực hiện nhiệm vụ sử dụng văn bản điện tử. Thứ trưởng đề nghị bắt đầu từ ngày 24/6/2019 các cơ quan đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ sử dụng 100% văn bản điện tử.

Nguồn: tcnn.vn

ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA BỘ NỘI VỤ: LÀM VIỆC VỚI TỈNH THỪA THIÊN - HUẾ

Sáng ngày 19/6/2019, Đoàn công tác của Bộ Nội vụ do Thứ trưởng Trần Anh Tuấn làm Trưởng đoàn có buổi làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế về thực hiện Đề án 500 trí thức trẻ tình nguyện về công tác tại các xã nghèo (Đề án 500) của địa phương.

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phan Ngọc Thọ, Đề án 500 tại tỉnh Thừa Thiên - Huế được các cấp ủy, chính quyền và địa phương xem là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng. Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cấp quan tâm, hướng dẫn đội viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; trao đổi thông tin, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng; những thuận lợi, khó khăn và những kiến nghị, đề xuất, kịp thời tháo gỡ. Kiểm tra, giám sát nắm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ của Đội viên và việc thực hiện chế độ, chính sách cho đội viên Đề án... Đề án đã góp phần tạo cơ hội để các trí thức trẻ phấn đấu, rèn luyện và trưởng thành.

Hiện nay việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức cấp xã theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố sẽ có hiệu lực thi hành vào ngày 25/6/2019, quy định: xã loại I, được bố trí tối đa không quá 23 người và xã loại II, được bố trí tối đa không quá 21 người cũng tạo ra những khó khăn rất lớn trong việc sắp xếp, bố trí lại đội ngũ cán bộ, công chức thời gian tới. Việc chưa hoạch định, bố trí được

đội viên cũng có trách nhiệm của tỉnh và huyện. Tuy nhiên, Bộ cũng cần có hướng dẫn, chỉ đạo thống nhất, ưu tiên bố trí đội viên vào vị trí phù hợp. Nếu kéo dài cũng cần có lộ trình. Kiến nghị Bộ xem xét, nghiên cứu, quy định các đội viên như những công chức dự bị để bổ sung vào đội ngũ công chức của địa phương.

Phát biểu tại buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn khẳng định, tỉnh Thừa Thiên - Huế là một trong những địa phương triển khai rất tốt Đề án 500, các chế độ chính sách hỗ trợ cho Đội viên đã được áp dụng phù hợp, đúng quy định, tạo điều kiện tốt cho Đội viên yên tâm công tác.

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn đề nghị, lãnh đạo tỉnh tiếp tục thường xuyên quan tâm đến công tác bồi dưỡng chuyên môn và lý luận chính trị để các đội viên đứng trong hàng ngũ của Đảng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các địa phương có Đội viên về công tác. Tạo điều kiện để Đội viên phát huy hết sở trường, năng lực của mình vào công việc. Trong đó, quan trọng hơn cả và về tổng thể, địa phương phải bố trí được đội viên để không lãng phí nguồn lực này. Các kiến nghị được đưa ra, Bộ Nội vụ ghi nhận, nghiên cứu để có những điều chỉnh, hướng dẫn phù hợp...

* Trước đó, ngày 18/6/2019, tại thành phố Huế, Bộ Nội vụ phối hợp với Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA) tại Việt Nam tổ chức Hội thảo lấy ý kiến vào Dự thảo Luật Thanh niên (sửa đổi).

Tại Hội thảo, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn nhấn mạnh, thực hiện nhiệm vụ đã được Thủ tướng Chính phủ giao, căn cứ vào 7 chính sách lớn đã được Chính phủ đồng ý, Bộ Nội vụ đã thành lập Ban Soạn thảo để xây dựng dự thảo Luật Thanh niên (sửa đổi) với sự tham gia của các Bộ, ngành, địa phương. Quá trình xây dựng, Bộ Nội vụ đã tổ chức rà soát 26 Luật và Pháp lệnh có liên quan đến thanh niên để xây dựng các chính sách của Nhà nước đối với Thanh niên, tạo cơ sở pháp lý để thúc đẩy sự phát triển của thanh niên, phát huy vai trò của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Để tiếp tục hoàn thiện dự thảo Luật trình Chính phủ xem xét, trình Quốc hội, Thứ trưởng Trần Anh Tuấn đề nghị, tại Hội thảo này, các đại biểu tập trung thảo luận và làm rõ các vấn đề sau: quan điểm, tư tưởng của sửa đổi Luật Thanh niên; các nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền và nghĩa vụ của thanh niên; đối tượng, phạm vi điều chỉnh của Luật; trách nhiệm của “gia đình, nhà trường, xã hội” như thế nào; quyền và nghĩa vụ của thanh niên; các chính sách của Nhà nước đối với thanh niên; trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội và các tổ chức chính trị xã hội; trách nhiệm của các tổ chức thanh niên, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các cơ quan quản lý nhà nước về thanh niên...

Bà Astrid Bant, Trưởng đại diện Quỹ dân số Liên Hợp quốc tại Việt Nam cho rằng các nội dung trao đổi tại Hội thảo ngày hôm nay sẽ tạo ra cơ hội cung cấp các đầu vào quan trọng cho dự thảo Luật Thanh niên (sửa đổi), để đảm bảo các chính sách được đưa ra đều dựa trên những căn cứ cụ thể; để các nhóm tư vấn của thanh niên, các nhóm thanh niên dễ bị tổn thương có thể đưa ra ý kiến của mình, nhằm cải thiện chất lượng của dự thảo Luật.

Bà cho biết thêm, vừa qua Tổng thư ký Liên hiệp quốc đã thông qua chiến lược của Liên Hợp quốc về thanh niên với cam kết hỗ trợ mạnh mẽ cho nhóm dân số rất quan trọng là thanh niên. Do vậy, dự thảo mới về Luật Thanh niên cần phải được đưa vào đầy đủ những vấn đề mang tính nguyên tắc về quyền con người đã quy định trong Hiến pháp năm 2013 và những Điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia ký kết. Qua đó, đảm bảo quyền của trẻ vị thành niên, thanh niên từ nhiều nhóm khác nhau, đặc biệt là các nhóm thanh niên dễ bị tổn thương trong giáo dục, việc làm, y tế, bảo trợ xã hội sẽ được phản ánh một cách đầy đủ nhất. Những người trẻ tuổi được tham vấn ý kiến trong quá trình xây dựng và thực hiện chính sách để đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau. Và những điều này, hy vọng sẽ được nhìn thấy trong dự thảo luật mới được sửa đổi. UNFPA cam kết hỗ trợ Việt Nam để giúp bộ phận xây dựng chính sách ra được quyết định chính xác đảm bảo những quyền về con người của thanh niên...

Nguồn: tcnn.vn

BỘ Y TẾ: TRIỂN KHAI MỘT PHẦN MỀM HỒ SƠ SỨC KHỎE ĐIỆN TỬ TRÊN TOÀN QUỐC

Ngày 17/6, Bộ Y tế phối hợp với Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) tổ chức Hội thảo toàn quốc về việc đẩy mạnh triển khai hồ sơ sức khỏe tại các cơ sở y tế.

Tại hội thảo, Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Trường Sơn cho biết, để thực hiện mục tiêu đến năm 2025 phần đầu trên 90% dân số được quản lý sức khỏe, Bộ Y tế đã khẩn trương chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện hồ sơ sức khỏe điện tử.

Theo đó, Bộ Y tế đã Ban hành Quyết định số 6111/QĐ-BYT ngày 29/12/2017 phê duyệt Đề án triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại trạm y tế xã, phường giai đoạn 2018 - 2020. Trong đó, Bộ giao Cục Công nghệ thông tin làm đầu mối xây dựng phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử theo lộ trình từ tháng 7/2019 sẽ triển khai trên toàn quốc.

Đại diện Cục Công nghệ thông tin cho biết, đã khởi động việc xây dựng hồ sơ sức khỏe điện tử từ tháng 6/2018. Đến tháng 4/2019, Cục bắt đầu triển khai thí điểm thành công phần mềm hồ sơ sức khỏe tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Nghệ An. Đến nay, theo báo cáo nhận được của 41 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì có 31 tỉnh, thành phố đã triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử và 10 tỉnh, thành phố chưa triển khai.

Cục Công nghệ thông tin hiện đã xây dựng xong phần mềm tương thích với tiêu chuẩn kết nối quốc tế (HL7), có thể nhân rộng toàn quốc sau khi Hội đồng thẩm định của Bộ Y tế đánh giá.

Tuy nhiên, theo Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin Trần Quý Tường, do các cơ sở y tế hiện có quá nhiều phần mềm riêng lẻ, chưa liên thông được với nhau nên chưa tận dụng tối đa tiện ích phần mềm mang đến. Một số địa phương còn lúng túng khi triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử.

Để triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử tại các cơ sở y tế tốt hơn, đại diện Cục Công nghệ thông tin đề nghị Bộ Y tế thống nhất triển khai một phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử trong toàn quốc; đồng thời, có hướng dẫn về khai thác dữ liệu để phục vụ công tác quản lý.

Các địa phương cũng đề nghị Bộ Y tế khẩn trương hướng dẫn xây dựng mã định danh y tế, tiêu chuẩn phần mềm, hướng dẫn kết nối liên thông giữa phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử với các phần mềm khác, để các địa phương có thể triển khai các phần mềm khác nhau...

Nguồn: baochinhpvu.vn

NGÀNH NGÂN HÀNG DẪN ĐẦU NHỮNG VẤN CẦN CẢI CÁCH NHIỀU HƠN

Ngày 17/6, Ngân hàng Nhà nước đã tổ chức Hội nghị trực tuyến Đẩy mạnh cải cách hành chính trong ngành Ngân hàng, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao chỉ số tiếp cận tín dụng, tiếp tục triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2019 của Chính phủ.

Về các kết quả hoạt động cải cách hành chính ngành Ngân hàng, đại diện các vụ, cục của Ngân hàng Nhà nước cho biết, Ngân hàng Nhà nước đã bám sát vào các quyết định, chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, nhằm đáp ứng mục tiêu của Ngành là hỗ trợ doanh nghiệp, người dân tiếp cận vốn, dịch vụ ngân hàng, góp phần tích cực cải thiện môi trường kinh doanh.

Vì thế, thời gian qua, hệ thống tổ chức tín dụng đã chủ động rà soát, cắt giảm, bãi bỏ nhiều thủ tục hành chính; chủ động điều chỉnh giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh; cung cấp gần 100 chương trình, sản phẩm tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp với nguồn vốn ưu đãi... Ngoài ra, các ngân hàng cũng chủ động rà soát tổng thể về phí, giá dịch vụ, giảm thiểu nhiều loại phí, nâng cấp hệ thống công nghệ...

Theo Báo cáo Môi trường kinh doanh 2019 của Ngân hàng Thế giới, chỉ số “tiếp cận tín dụng” của Việt Nam hiện xếp hạng 32/190 (đạt 75/100 điểm), ngang bằng với Singapore và Malaysia - các nước đứng đầu nhóm ASEAN 4. Ngân hàng Nhà nước cũng 3 lần liên tiếp đứng đầu bảng xếp hạng chỉ số cải cách hành chính (Par Index) của Bộ, ngành.

Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Đào Minh Tú yêu cầu các đơn vị phải rà soát, phát huy vai trò trách nhiệm của mình trong việc cải thiện chỉ số tiếp cận tín dụng, thanh toán không dùng tiền mặt, cắt giảm điều kiện kinh doanh... Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước cũng thẳng thắn cho rằng, việc kết nối ngân hàng với doanh nghiệp dù đã có cải thiện nhưng ở một số nơi còn khó khăn, vướng mắc, đặc biệt tại một số vùng ở Đồng bằng Sông Cửu Long trong việc thu mua lúa, thủy hải sản... hay vùng Tây Nguyên trong việc trồng cây cao su, cà phê...

Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước cũng đã có chỉ đạo đề nghị các tổ chức tín dụng xử lý tích cực, hăng thẳng có rà soát để giải quyết những vướng mắc kịp thời cho doanh nghiệp...

Nguồn: baochinhpvu.vn

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC: ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vừa ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính và thực hiện kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP và các Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

Mục đích của Kế hoạch nhằm đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ của các đơn vị trong ngành Ngân hàng về cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp từ đó có các biện pháp chỉ đạo quyết liệt phù hợp hơn với thực tiễn hoạt động của các đơn vị; nắm bắt những kết quả cải cách, đổi mới phục vụ người dân, doanh nghiệp; đề cao những biện pháp cải cách có hiệu quả thiết thực để truyền thông nhân rộng trong toàn ngành Ngân hàng và cung cấp thông tin rộng rãi cho người dân, doanh nghiệp biết.

Nội dung kiểm tra tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố bao gồm: Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Ngân hàng Nhà nước về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính; công tác duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính và các hoạt động nội bộ của đơn vị; tổ chức triển khai các chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, đối thoại với doanh nghiệp.

Bên cạnh đó rà soát, bãi bỏ các loại phí không phù hợp, cắt giảm phí, giá dịch vụ đối với khách hàng; đào tạo, nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ năng xử lý công việc, giao tiếp khách hàng để cải thiện chất lượng dịch vụ cung cấp tới khách hàng; nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ, tư vấn cho khách hàng; xây dựng và tổ chức triển khai cơ chế nội bộ về hỗ trợ, tư vấn, khuyến nghị với khách hàng; cơ chế đo lường đánh giá của khách hàng về chất lượng dịch vụ;...

Nguồn: baochinhphu.vn

133 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUẾ ĐẠT DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3

Theo thông tin từ Tổng cục Thuế, đến tháng 6/2019, đã có 133/304 thủ tục hành chính thuế được cung cấp trực tuyến đạt mức 3 trở lên.

Trong đó, các nhóm dịch vụ công từ mức độ 3 trở lên gồm: Hệ thống dịch vụ Thuế điện tử (Kê khai hóa đơn qua mạng; Kê khai sử dụng biên lai phí, lệ phí qua mạng; Khai thuế qua mạng; Nộp thuế điện tử; Hoàn thuế điện tử); Hệ thống cấp mã chống giả hóa đơn.

Theo Tổng cục Thuế, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP và Chương trình hành động của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế tiếp tục triển khai các giải pháp cải cách thủ tục hành chính thuế; triển khai theo đúng tiến độ các dự án công nghệ thông tin; đặc biệt là đã đẩy nhanh tiến độ triển khai và mở rộng thực hiện khai thuế qua mạng và nộp thuế điện tử; hóa đơn điện tử có mã xác thực của cơ quan thuế; triển khai hoàn thuế điện tử.

Về khai thuế điện tử, đến nay, hệ thống khai thuế điện tử đã được triển khai tại 63/63 tỉnh, thành phố và 100% Chi cục Thuế trực thuộc. Tính đến ngày 31/5/2019 có 99,98% doanh nghiệp tham gia sử dụng dịch vụ khai thuế điện tử.

Riêng về nộp thuế điện tử, cũng tính đến 31/5/2019, 99,93% doanh nghiệp đã đăng ký tham gia sử dụng dịch vụ với cơ quan thuế.

Đáng chú ý, đến hết tháng 5, tổng số doanh nghiệp tham gia hoàn thuế điện tử đạt 94,73% trên tổng số doanh nghiệp hoàn thuế và đạt 96,14% số hồ sơ đề nghị hoàn thuế. Tổng số hồ sơ hệ thống đã giải quyết hoàn là 7.260 hồ sơ với tổng số tiền đã giải quyết hoàn là hơn 44.074 tỷ đồng.

Theo Tổng cục Thuế, hiện ngành Thuế đang tiếp tục triển khai mở rộng khai thuế điện tử đối với cá nhân cho thuê tài sản. Tính đến hết tháng 5/2019, đã có hơn 51.000 tài khoản đăng ký dịch vụ với số lượng tờ khai đã nộp là 193.903 tờ khai.

Hiện ngành Thuế cũng đang tiếp tục thí điểm cung cấp dịch vụ thuế điện tử đối với lệ phí trước bạ ô tô, xe máy, nhà đất...

Nguồn: baohaiquan.vn

NGÀNH THUẾ: TRIỂN KHAI HỢP NHẤT

106 CHI CỤC THUẾ THÀNH 49 CHI CỤC THUẾ KHU VỰC

Theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính, trong đợt triển khai này sẽ thực hiện hợp nhất 106 chi cục thuế thuộc 16 cục thuế tỉnh, thành phố để thành lập 49 chi cục thuế khu vực, giảm 57 chi cục thuế.

Theo Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (Tổng cục Thuế) Vũ Xuân Bách cho biết, đợt triển khai này sẽ tiến hành tại 16 tỉnh, thành phố. “Đây là đợt triển khai lớn nhất từ trước đến nay. Theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính, trong đợt triển khai này sẽ thực hiện hợp nhất 106 chi cục thuế thuộc 16 cục thuế tỉnh, thành phố để thành lập 49 chi cục thuế khu vực, giảm 57 chi cục thuế” - ông Bách thông tin.

“Để các chi cục thuế khu vực đi vào hoạt động, các cục thuế phải thực hiện rất nhiều công việc liên quan, thông thường như các đợt triển khai trước đây, các cục thuế phải mất khoảng 1 tháng để triển khai. Khi các đơn vị hoàn thành công tác triển khai, cần báo cáo về Tổng cục Thuế để đăng ký ngày trao quyết định, cũng như đăng ký thời điểm chi cục thuế khu vực

chính thức đi vào hoạt động để bộ phận công nghệ thông tin thực hiện các nghiệp vụ kỹ thuật cần thiết” - ông Bách nói.

Phát biểu tại buổi làm việc, đại diện các cục thuế triển khai lần này cho biết, hiện các đơn vị đã thực hiện công việc cần thiết để triển khai hợp nhất chi cục thuế quận, huyện trực thuộc thành chi cục thuế khu vực thuộc cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, khi Tổng cục Thuế chỉ đạo, sẽ triển khai ngay.

Phương án sắp xếp, hợp nhất của 16 cục thuế: Cục Thuế An Giang: Hợp nhất 8 chi cục thuế thành 4 chi cục thuế khu vực (giảm 4 chi cục thuế). Cục Thuế Bắc Kạn hợp nhất 6 chi cục thuế thành 2 chi cục thuế khu vực (giảm 4 chi cục thuế). Cục Thuế Điện Biên hợp nhất 4 chi cục thuế thành 2 chi cục thuế khu vực (giảm 2 chi cục thuế). Cục Thuế Hà Nội hợp nhất 6 chi cục thuế thành 3 chi cục thuế khu vực (giảm 3 chi cục thuế). Cục Thuế Hậu Giang hợp nhất 4 chi cục thuế thành 2 chi cục thuế khu vực (giảm 2 chi cục thuế). Cục Thuế Khánh Hòa hợp nhất 5 chi cục thuế thành 2 chi cục thuế khu vực (giảm 3 chi cục thuế). Cục Thuế Sơn La hợp nhất 12 chi cục thuế thành 6 chi cục thuế khu vực (giảm 6 chi cục thuế). Cục Thuế Quảng Ngãi hợp nhất 2 chi cục thuế thành 1 chi cục thuế khu vực (giảm 1 chi cục thuế). Cục Thuế Long An hợp nhất 12 chi cục thuế thành 5 chi cục thuế khu vực (giảm 7 chi cục thuế). Cục Thuế Phú Thọ hợp nhất 2 chi cục thuế thành 1 chi cục thuế khu vực (giảm 1 chi cục thuế). Cục Thuế Quảng Bình hợp nhất 6 chi cục thuế thành 3 chi cục thuế khu vực (giảm 3 chi cục thuế). Cục Thuế Kon Tum hợp nhất 2 chi cục thuế thành 1 chi cục thuế khu vực (giảm 1 chi cục thuế). Cục Thuế Tiền Giang hợp nhất 9 chi cục thuế thành 4 chi cục thuế khu vực (giảm 5 chi cục thuế). Cục Thuế Phú Yên hợp nhất 4 chi cục thuế thành 2 chi cục thuế khu vực (giảm 2 chi cục thuế). Cục Thuế Nghệ An hợp nhất 20 chi cục thuế thành 9 chi cục thuế khu vực (giảm 11 chi cục thuế). Cục Thuế Lâm Đồng hợp nhất 4 chi cục thuế thành 2 chi cục thuế khu vực (giảm 2 chi cục thuế)...

Nguồn: gdt.gov.vn

HÀ NỘI: KHẮC PHỤC NGAY NHỮNG BẤT CẬP TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Năm 2018, TP. Hà Nội tiếp tục được Trung ương đánh giá cao về công tác cải cách hành chính; đặc biệt, tính năng động, sáng tạo, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành cũng như tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm trường hợp vi phạm kỷ cương hành chính. Nhiều sáng kiến cải cách hành chính đem lại hiệu quả cao trong công việc.

Có tới 7/8 chỉ số thành phần được Bộ Nội vụ chấm trên 80%, trong đó các chỉ số hiện đại hóa hành chính, xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, xây dựng và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức được đánh giá rất cao. Điều tra xã hội học của thành phố cũng cho thấy tỷ lệ hài lòng đạt cao 81,25%.

Dù vậy, xét riêng chỉ số thành phần “chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính”, tuy TP. Hà Nội được Trung ương chấm cao (81%) song còn tiêu chí thành phần chưa đạt điểm tối đa. Đặc biệt, chỉ số thành phần “hiện đại hóa hành chính” được điểm cao nhất trong 8 lĩnh vực với 89%, đứng đầu cả nước với nhiều nội dung đạt tối đa, song phân tích cho thấy một số tiêu chí thành phần chưa đạt điểm cao, nhất là “triển khai kiến trúc chính quyền điện tử” không được điểm nào, do thành phố chưa ban hành; “tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm” cũng không được điểm.

Trước những hạn chế này, Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nghiêm báo cáo định kỳ về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin; Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố giúp Ủy ban nhân dân thành phố đôn đốc các cơ quan hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao thành phố.

Để tăng cường hiện đại hóa hành chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Đức Chung yêu cầu Sở Thông tin và Truyền thông sớm trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và triển khai kiến trúc chính quyền điện tử của thành phố, có giải pháp tăng tỷ lệ thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm để đạt ít nhất 60%.

Bên cạnh không ngừng hiện đại hóa hành chính, nâng cao chất lượng chỉ đạo điều hành, cải cách tài chính công, thành phố cũng đề nghị các cơ quan có giải pháp quyết liệt hơn trong cải cách thủ tục hành chính, bởi, tuy chỉ số thành phần này được chấm 88%, xếp thứ hai trong các chỉ số thành phần, song trong đó không ít tiêu chí được đánh giá chưa cao: Tiêu chí “kết quả giải quyết hồ sơ hành chính” mới đạt 4,49/4,5 điểm do có những hồ sơ bị giải quyết chậm muộn ở một số cơ quan; 10 tiêu chí “xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh” không được điểm nào, do còn một số phản ánh kiến nghị chưa được xử lý kịp thời...

Nguồn: kinhtedothi.vn

HÀ NỘI: TIẾP TỤC NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN

Thời gian qua, TP. Hà Nội đã triển khai nhiều cách làm mới trong công tác cải cách thủ tục hành chính, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền thành phố và cải thiện mức độ hài lòng, niềm tin của người dân, doanh nghiệp đối với cơ quan Nhà nước.

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, toàn thành phố hiện có 1.031 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (trong đó, 893 dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 138 dịch vụ công trực tuyến mức 4), bao gồm các dịch vụ công trực tuyến tiếp nhận từ các Bộ, ngành, các dịch vụ công trực tuyến do đơn vị tự triển khai và thành phố triển khai trên cổng dịch vụ công dùng chung, đạt 55% tổng số thủ tục hành chính của thành phố.

Thời gian qua TP. Hà Nội đã lựa chọn 6 Sở, 9 quận, huyện, 27 xã, phường, thị trấn để khảo sát Chỉ số hài lòng của người dân. Tổng số phiếu khảo sát là 1.260 phiếu. Kết quả cho thấy người dân đánh giá cao công tác cải cách hành chính của các cơ quan nhà nước. Chỉ số cải cách hành chính của TP. Hà Nội năm 2018 đạt 83,9792%, xếp thứ 2/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tiếp tục duy trì, giữ vững thứ hạng cao của kết quả năm 2017 trong công tác cải cách hành chính của thành phố.

Tiếp tục triển khai sâu rộng thực hiện chủ đề năm 2019 “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị” gắn với cải cách hành chính và thi đua - khen thưởng, TP. Hà Nội đã chỉ đạo các cấp, ngành xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện, rà soát các khâu yếu, tăng cường hiệu quả phối hợp và trách nhiệm trong xử lý công việc.

Tổ chức thực hiện hệ thống lập kế hoạch và đánh giá định kỳ (tuần, tháng, quý, năm) tới từng cán bộ, công chức theo đúng đề án vị trí việc làm gắn với công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật và bổ nhiệm cán bộ. Toàn bộ các quận, huyện, thị xã đã xây dựng bộ chỉ số đánh giá cải cách hành chính cấp xã và triển khai thực hiện; một số đã xây dựng và đưa vào áp dụng bộ Chỉ số đánh giá cải cách hành chính cấp phòng.

Theo Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội, thời gian tới, Sở Nội vụ sẽ tiếp tục tham mưu thành phố các giải pháp quyết liệt đảm bảo các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng các quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính; về tính hợp lý trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền của thành phố; tiếp tục sắp xếp giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập...

Nguồn: laodongthudo.vn

HÀ NỘI: NGÀNH CÔNG THƯƠNG QUYẾT LIỆT CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

Sáng ngày 19/6, tại Hà Nội, Sở Công Thương phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ TP. Hà Nội tổ chức tọa đàm “Cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực công thương”.

Tại buổi tọa đàm, các doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng cũng đã đưa ra các kiến nghị đối với Sở Công Thương, các Sở, ban, ngành và thành phố. Theo đó, thành phố cần có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào những lĩnh vực có đóng góp cho xã hội như doanh nghiệp đầu tư sản xuất. Vì hiện nay, số doanh nghiệp gia nhập thị trường chủ yếu là kinh doanh dịch vụ, rất ít các doanh nghiệp đầu tư sản xuất hàng xuất khẩu. Bên cạnh đó, cần nghiên cứu đồng bộ hóa cơ chế chính sách và giải quyết các bất cập trong cơ sở pháp lý, thống nhất việc hướng dẫn thực hiện của các cơ quan nhằm đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả của các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp. Tiếp tục tăng cường đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên mọi lĩnh vực, đổi mới tác phong phục vụ doanh nghiệp...

Ghi nhận các giải pháp kiến nghị của các doanh nghiệp đến với Sở Công Thương và các Sở ngành liên quan tại tọa đàm, Giám đốc Sở Công Thương Lê Hồng Thăng cho hay, Sở sẽ chuyển ý kiến đến các đơn vị phụ trách của Sở Công Thương cũng như, Sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội để từ đó có các giải pháp quyết liệt, điều chỉnh chính sách phù hợp nhằm tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp. “Liên quan đến kiến nghị về cấp phép, có ý kiến cho rằng, cần đơn giản khâu cấp phép ban đầu nhưng tăng cường khâu hậu kiểm, tuy nhiên, riêng trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm, vòng nào cũng cần quyết liệt, an toàn thực phẩm không thể đơn giản được”, ông Thăng nói.

Thực tế, để hỗ trợ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn, từ đầu năm đến nay, Sở Công Thương cũng đã tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 18/2/2019 công bố danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố. Thực hiện rà soát 100% các quy trình giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt 53 quy trình nội bộ giải quyết 124 thủ tục hành chính. Bên cạnh đó, phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam triển khai hoạt động truyền thông, quảng bá cho các doanh nghiệp có sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố 2018. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các huyện hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai 5 cụm công nghiệp đã có quyết định thành lập năm 2018 và 3 cụm công nghiệp đã có quyết định thành lập trong tháng 4/2019;...

Nguồn: congthuong.vn

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG: THI TUYỂN CHỨC DANH CHÁNH VĂN PHÒNG THANH TRA THÀNH PHỐ

Ngày 17/6, Thanh tra TP. Hải Phòng tổ chức Lễ khai mạc kỳ thi tuyển chức danh Chánh Văn phòng Thanh tra thành phố.

Chánh Thanh tra thành phố Nguyễn Hải Bình, Chủ tịch Hội đồng thi tuyển phát biểu: Thanh tra thành phố là ngành đầu tiên thi tuyển chức danh Chánh Văn phòng Thanh tra thành phố; Thực hiện Đề án Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng của các cơ quan, đơn vị tại thành phố Hải Phòng theo Quyết định số 880-QĐ/TU ngày 05/4/2018 của Thành ủy Hải Phòng đã ban hành.

Thanh tra thành phố đã ban hành Thông báo số 69/TB-TTTP ngày 6/5/2019 về Kế hoạch số 19/KH-TTTP ngày 02/5/2019 thi tuyển chức danh Chánh Văn phòng Thanh tra thành phố có nêu: Công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm và trong quy hoạch của chức danh thi tuyển đang công tác tại Thanh tra thành phố có nhu cầu bổ nhiệm chức danh thi tuyển.

Công chức đang công tác ở các địa phương, cơ quan, đơn vị khác (không thuộc biên chế của Thanh tra thành phố), có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và trong quy hoạch của chức danh tương đương với chức danh thi tuyển.

Qua kỳ thi này sẽ tìm được Chánh Văn phòng Thanh tra thành phố đạt được kết quả chất lượng cao; đáp ứng được yêu cầu, thực tiễn về đổi mới công tác cán bộ trong giai đoạn hiện nay là “nâng cao chất lượng công chức, giữ các chức danh trưởng phòng” theo đúng Đề án của Thành ủy Hải Phòng đã đề ra...

Nguồn: thanhtra.com.vn

HẢI PHÒNG: CÔNG BỐ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018

Ngày 14/6/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ký Quyết định số 1402/QĐ-UBND về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính năm 2018 của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện; kết quả phân loại mức độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của người đứng đầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện. Đây là việc làm thường niên của Ủy ban nhân dân thành phố nhằm thúc đẩy quá trình cải cách hành chính của từng cơ quan, đơn vị. Thông qua việc đánh giá và công bố Chỉ số các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện nắm bắt những điểm mạnh trong thực hiện công tác cải cách hành chính để phát huy, đồng thời nhận ra những thiết sót cần khắc phục để hoạt động có hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu phát triển của địa phương.

Theo Quyết định công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2018, khối sở, ngành có 04 đơn vị có điểm số đạt trên 90 điểm. Trong đó, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố dẫn đầu với số điểm 91,65; Sở Khoa học và Công nghệ xếp thứ 2 với số điểm 90,37 điểm; Sở Ngoại vụ xếp thứ 3, đạt 90,15 điểm; Sở Thông tin và Truyền thông xếp thứ 4, đạt 90,12 điểm. Đứng cuối bảng xếp hạng là Sở Xây dựng, đạt 75,21 điểm.

Quận Hồng Bàng là đơn vị dẫn đầu khối quận, huyện với 89,66 điểm, tiếp theo là Quận Ngô Quyền đạt 89,65 điểm; Quận Lê Chân đạt 88,01 điểm. Xếp cuối bảng là huyện Bạch Long Vĩ đạt 65,46 điểm (thấp hơn đơn vị dẫn đầu 24,20 điểm).

Theo công bố, kết quả đo lường hài lòng đối với sự phục vụ hành chính của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tỷ lệ hài lòng cao nhất trong khối sở, ngành, đạt 94,55%, tiếp đó là Sở Du lịch và Sở Y tế, lần lượt đạt 93,38% và 92,88%. Quận Ngô Quyền có tỷ lệ hài lòng cao nhất trong khối quận, huyện, đạt 95,39%; Huyện Bạch Long Vĩ có chỉ số hài lòng thấp nhất trong các đơn vị, đạt 79,48%.

Trên cơ sở kết quả Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của các đơn vị, thành phố Hải Phòng cũng công bố kết quả đánh giá phân loại mức độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2018 đối với người đứng đầu các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện. Theo đó, có 11 thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện được đánh giá và xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đó là: Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công Nghệ, Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Thông tin và Truyền thông; Chánh thanh tra thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Ngô Quyền, Hồng Bàng, Lê Chân, Kiến Thụy, Kiến An.

Sau khi Chỉ số được công bố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng Nguyễn Văn Tùng đã biểu dương các đơn vị dẫn đầu; đồng thời, yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức rút kinh nghiệm, tìm giải pháp khắc phục các tồn tại hạn chế và đề xuất các sáng kiến cải cách hành chính cho những năm tiếp theo./.

Ngọc Anh, Vụ Cải cách hành chính

NGHỆ AN: HƠN 240.000 LƯỢT THAM GIA CUỘC THI TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Cuộc thi “Tìm hiểu hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và cung cấp, sử dụng dịch vụ công” do Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phát động đã thu hút 182/222 cơ quan, đơn vị trên toàn tỉnh tham gia với tổng số 240.659 lượt dự thi.

Cuộc thi “Tìm hiểu hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và cung cấp, sử dụng dịch vụ công” được Ủy ban nhân dân tỉnh phát động từ ngày 06/5/2019 đến 03/6/2019 dưới hình thức trắc nghiệm trực tuyến.

Sau 4 tuần triển khai, cuộc thi diễn ra thành công với sự tham gia của đông đảo người dân, cán bộ, công chức, viên chức và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

Để cuộc thi được diễn ra hiệu quả, minh bạch, Ban Tổ chức cuộc thi đã thành lập Tổ ra đề và Tổ thẩm định đề với sự tham gia của 12 cá nhân có kiến thức chuyên sâu đến từ các sở, ngành. Phần mềm trắc nghiệm trực tuyến được xây dựng với nhiều điểm mới, tạo thuận lợi cho việc sàng lọc, tổng hợp kết quả tham gia.

Bộ câu hỏi có 380 câu, nội dung tập trung về quyền, nghĩa vụ cơ bản của cá nhân, tổ chức, trách nhiệm của cơ quan Nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính và cung cấp, sử dụng dịch vụ công đã được quy định trong các văn bản pháp luật. Dự kiến, Lễ Tổng kết, trao giải cuộc thi sẽ được diễn ra vào đầu tháng 7/2019.

Nguồn: baonghean.vn

HÀ TĨNH: SẼ SẮP XẾP 13 CHI CỤC THUẾ CẤP HUYỆN CÒN 7 CHI CỤC THUẾ KHU VỰC

Đến thời điểm hiện nay, ngành Thuế Hà Tĩnh đã cơ bản hoàn thiện đề án sắp xếp, sáp nhập chi cục thuế huyện, thị xã, thành phố thành chi cục thuế khu vực. Đặc biệt, các bước tiến dài hơi sắp tới là sự chuẩn bị kỹ càng của cả quá trình trước đó với công tác tư tưởng được nêu cao.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Đinh Nho Hậu cho biết: “Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, kế hoạch của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế về tổ chức sắp xếp, tinh gọn bộ máy của ngành, Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh đã xây dựng đề án báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Theo đó, trong năm 2019, Cục Thuế tỉnh sẽ sáp nhập các chi cục thuế huyện, thị xã, thành phố thành chi cục thuế khu vực theo hướng giảm từ 13 chi cục thuế cấp huyện xuống còn 7 chi cục thuế khu vực. Song song với đó, tiến hành tinh giản từ 78 đội thuế trực thuộc các chi cục xuống còn 62 đội”.

Thực tế việc sắp xếp, hợp nhất các chi cục thuế, các phòng chức năng ghi nhận những khó khăn, xáo trộn về tổ chức, cán bộ. Cụ thể, theo kế hoạch tinh giản bộ máy, toàn ngành sẽ dôi dư về mặt cơ học 6 chi cục trưởng, dẫn đến sự băn khoăn của chính cán bộ, công chức trong ngành, cũng như dư luận xã hội. Ngoài ra, đời sống sinh hoạt của cán bộ ít nhiều có ảnh hưởng do một số thay đổi về vị trí công tác, trụ sở làm việc. Do vậy, xác định công tác tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, nên thời gian qua, Đảng ủy Cục Thuế, các tổ chức đoàn thể đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận, giúp cán bộ, công chức nhận thức rõ nhiệm vụ chính trị, hoàn thành công việc.

Đặc biệt, trong những năm gần đây, việc bổ nhiệm chức vụ đã “chững” lại trên cơ sở căn cứ vào điều kiện thực tế của mỗi đơn vị. Nhờ đó, khi thực hiện đề án sáp nhập, vấn đề dôi dư, bổ nhiệm sau sáp nhập sẽ phần nào “dễ thở” hơn.

Mặc dù, sẽ phát sinh một số khó khăn trước mắt, song tinh thần chung của ngành Thuế Hà Tĩnh đã lên “dây cót” chủ động, sẵn sàng cho chủ trương sắp xếp, sáp nhập bộ máy, đảm bảo hoạt động thông suốt sau khi sáp nhập...

Nguồn: baohatinh.vn

KHÁNH HÒA: GIA TĂNG SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN

Năm 2018, tỉnh Khánh Hòa đứng thứ 11 trong bảng xếp hạng kết quả cải cách hành chính cấp tỉnh. Trong các lĩnh vực đạt thứ hạng cao, công tác chỉ đạo điều hành và chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) chuyển biến đặc biệt tích cực.

Trong 8 lĩnh vực đánh giá, tỉnh Khánh Hòa có 4 lĩnh vực đạt thứ hạng rất cao, gồm: chỉ đạo điều hành cải cách hành chính; hiện đại hóa hành chính; cải cách thủ tục hành chính và cải cách tài chính công.

Đáng mừng hơn, chỉ số thành phần SIPAS (thuộc lĩnh vực tác động của cải cách hành chính đến sự hài lòng của người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương) chuyển biến rất đáng kể, đạt 79,79%, tăng hơn 10% và tăng 19 bậc so với năm 2017. Kết quả này cũng khá sát so với kết quả khảo sát của tỉnh. Tỉnh Khánh Hòa nhận được nhiều ý kiến hài lòng của người dân ở cả 5 yếu tố đánh giá: tiếp cận dịch vụ; thủ tục hành chính; công chức; kết quả dịch vụ; tiếp nhận, xử lý ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị. Tỷ lệ hài lòng tăng rõ rệt ở một số nội dung như: nơi ngồi chờ có đủ chỗ ngồi; thủ tục hành chính được niêm yết công khai, đầy đủ; công chức có thái độ giao tiếp lịch sự, hướng dẫn kê khai hồ sơ chu đáo, dễ hiểu, đầy đủ... Điều này cho thấy người dân đã ghi nhận nỗ lực cải cách hành chính của tỉnh.

Tuy nhiên, thứ hạng chung ở lĩnh vực tác động của cải cách hành chính đến sự hài lòng của người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương lại giảm đáng kể do bị trừ điểm ở 2 tiêu chí mức độ thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, kéo Khánh Hòa xuống vị thứ 61. Các trị số còn cho thấy, SIPAS chuyển biến rất đáng kể, kết quả cải cách hành chính của tỉnh được Bộ Nội vụ thẩm định xếp thứ 4, nhưng chỉ số điều tra xã hội học (lấy ý kiến cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh) lại khá thấp, xếp thứ 47. Phải chăng các cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh đã khắt khe hơn trong đánh giá công tác cải cách hành chính?

Phó Giám đốc Sở Nội vụ Nguyễn Trọng Thái cho biết, từ kết quả này, năm nay, Sở Nội vụ sẽ tham mưu UBND tỉnh khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công. Trong đó, sẽ tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính còn rườm rà; triển khai hiệu quả, thực chất việc rà soát, sắp xếp tinh gọn bộ máy hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm; qua đó phấn đấu tăng chỉ số cải cách hành chính và tiếp tục nhận được sự hài lòng cao hơn của người dân...

Nguồn: baokhanhhoa.vn

ĐẮK LẮK: TRIỂN KHAI SÁNG KIẾN VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk đã thống kê các sáng kiến, cách làm hay về cải cách hành chính năm 2018 và đề nghị các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh hoàn thiện, áp dụng và nhân rộng trong năm 2019:

Một là, sáng kiến triển khai động viên doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tạo điều kiện cho việc thực hiện chính quyền điện tử.

Hai là, sáng kiến về clip hướng dẫn quy trình thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng - Áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các dịch vụ công tại Cổng dịch vụ hành chính công tích hợp một cửa điện tử.

Ba là, sáng kiến xây dựng quy trình thực nghiệm tích hợp các giải pháp công nghệ thông tin vào công tác cải cách quản lý ngành Y tế.

Bốn là, sáng kiến tích hợp chức năng kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trên phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành (iDesk).

Năm là, giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

Sáu là, giải pháp kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác cải cách hành chính.

Sở Nội vụ đã đề nghị các cơ quan, đơn vị tiếp tục quan tâm, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh tiếp tục tìm kiếm sáng kiến, giải pháp để nâng cao hiệu quả làm việc, tạo đột phá trong công tác cải cách hành chính, đặc biệt là các sáng kiến, giải pháp thực hiện trọng tâm cải cách hành chính năm 2019 về sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan nhà nước các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả./.

Nguồn: sonoivu.daklak.gov.vn

ĐẮK LẮK: TÍCH CỰC THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI

Ngành Bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Lắk tiếp tục đẩy mạnh triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa 12 về cải cách chính sách Bảo hiểm xã hội.

Theo đánh giá của Bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Lắk, trong thời gian qua, việc thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW trên địa bàn tỉnh đạt được những kết quả tích cực. Tính đến hết tháng 4/2019, có 9,98% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia Bảo hiểm xã hội, trong đó

nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm 0,43% lực lượng lao động trong độ tuổi; 8,14% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; có 32,6% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, Bảo hiểm xã hội hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; tỷ lệ giao dịch điện tử đạt 99% (đối với các hồ sơ theo quy định phải thực hiện giao dịch điện tử). Tổng số người dân tham gia Bảo hiểm y tế tính đến ngày 30/4/2019 là 1.616.611 người, chiếm tỷ lệ 84,2% so với dân số của tỉnh (chỉ tiêu của Chính phủ giao cho tỉnh Đắk Lắk năm 2019 là 87,3%).

Cũng theo đánh giá của Bảo hiểm xã hội tỉnh, công tác xét duyệt hồ sơ hưởng các chế độ Bảo hiểm xã hội đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện đúng quy trình, thủ tục hồ sơ, đảm bảo quyền lợi cho người thụ hưởng, tạo thuận lợi cho các đơn vị sử dụng lao động. Công tác quản lý tài chính, kế toán và tài sản được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; đảm bảo nguồn kinh phí kịp thời cho công tác chi trả các chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế; thực hiện cấp ứng kinh phí kịp thời cho các cơ sở khám chữa bệnh. Bảo hiểm xã hội tỉnh đã phối hợp với Sở Y tế tổ chức thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế, đảm bảo quyền lợi của người tham gia; thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát thanh toán chi phí khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế đối với các cơ sở khám chữa bệnh. Công tác cấp sổ Bảo hiểm xã hội, thẻ Bảo hiểm y tế được thực hiện đúng quy trình, quy định, đảm bảo kịp thời. Số lao động được cấp sổ Bảo hiểm xã hội tính đến ngày 30/4/2019 là 105.675 người, đạt 99,8% số người tham gia.

Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Lắk Trương Văn Sáng nhận định, sở dĩ đạt được những kết quả tích cực trên là do toàn ngành đã tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 28-NQ/TW một cách nghiêm túc, sâu rộng; giúp cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức nhận thức và nắm vững các quan điểm của Đảng về cải cách chính sách Bảo hiểm xã hội, có tư duy và hành động cụ thể trong việc triển khai thực hiện nghị quyết ngay tại cơ sở. Theo ông Sáng, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã kịp thời xây dựng và ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành tại địa phương tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chương trình hành động của địa phương; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc triển khai thực hiện nghị quyết. Ngành Bảo hiểm xã hội đã cụ thể hóa, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện vào chương trình, kế hoạch công tác của ngành ngay từ quý 4/2018 và năm 2019; chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố cụ thể hóa Chương trình hành động nêu trên thành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của từng đơn vị, phù hợp với điều kiện cụ thể, đảm bảo góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu mà Nghị quyết số 28-NQ/TW đã đề ra.

“Ngành Bảo hiểm xã hội sẽ tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, tổ chức chính sách Bảo hiểm xã hội để phục vụ người dân, người lao động, đơn vị, doanh nghiệp một cách tốt nhất, hướng tới mục tiêu tạo sự tiện lợi tối đa trong các giao dịch trong lĩnh vực Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế. Đồng thời, tiếp tục cải cách các quy trình nghiệp vụ theo hướng tối ưu hóa và đặc biệt là thay đổi tinh thần, thái độ phục vụ người dân, người lao động, đơn vị, doanh nghiệp hướng tới sự hài lòng của người dân”, ông Sáng khẳng định...

Nguồn: thanhnien.vn

BẠC LIÊU: NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH VÀ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, KINH DOANH

Thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, với các nội dung cụ thể như sau:

Kế hoạch được xây dựng với mục đích tiếp tục duy trì những chỉ số thành phần tăng điểm và có thứ hạng tốt, quyết tâm cải thiện những chỉ số thành phần giảm điểm và có thứ hạng thấp; phấn đấu đưa chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đến năm 2020 nằm trong top 20 địa phương tốt nhất cả nước và duy trì thứ hạng này trong những năm tiếp theo; thông qua theo dõi kết quả chỉ số PCI để đánh giá công tác cải cách hành chính, đặc biệt là việc rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến lĩnh vực đầu tư, thành lập doanh nghiệp, đất đai... Nhằm xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, kinh doanh; thành lập doanh nghiệp; thu hút ngày càng nhiều nhà đầu tư trong nước và ngoài nước, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tiếp tục nâng cao trách nhiệm người đứng đầu chính quyền các cấp đối với việc cải thiện, nâng cao chỉ số PCI, phát huy tính năng động, sáng tạo, vận dụng linh hoạt các quy định của Nhà nước phù hợp với tình hình của địa phương, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Theo Kế hoạch, những nội dung cần tập trung thực hiện để nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh bao gồm: Tập trung khắc phục và cải thiện các chỉ số thành phần giảm điểm, giảm thứ; duy trì các chỉ số thành phần tăng điểm và có thứ hạng cao. Những nội dung về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tỉnh Bạc Liêu: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về cải cách thủ tục hành chính và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng; nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư; đẩy mạnh hợp tác toàn diện với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh tại Cần Thơ.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ các nhiệm vụ được giao khẩn trương chỉ đạo tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể tại đơn vị và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến đơn vị mình về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh PCI./.

Nguồn: baclieu.gov.vn

NỀN TẢNG VĂN HÓA - MỘT TRONG NHỮNG YẾU TỐ QUAN TRỌNG HÀNG ĐẦU CẤU THÀNH CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CẤP CHIẾN LƯỢC

Nền tảng văn hóa là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu góp phần cấu thành chất lượng cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược. Nền tảng văn hóa đó bao gồm các yếu tố quan trọng, như văn hóa đạo đức; văn hóa chính trị; văn hóa tranh luận, phản biện; văn hóa thực học, tự học, học tập suốt đời; văn hóa tự phê bình và phê bình; tầm nhìn chiến lược, tự quản bản thân; trình độ học vấn; trình độ khoa học; cách ứng xử giao tiếp giữa con người với con người và giữa con người với thiên nhiên,... nhưng nổi bật hơn cả là tri thức triết học.

1- Năm 1900 trong bài “Những nhiệm vụ bức thiết của phong trào chúng ta”, nói về tầm quan trọng của nhiệm vụ đào tạo và vai trò lãnh tụ của giai cấp muốn giành chính quyền, V.I. Lê-nin viết: “Trong lịch sử, chưa hề có một giai cấp nào giành được quyền thống trị, nếu nó không đào tạo ra được trong hàng ngũ của mình những lãnh tụ chính trị, những đại biểu tiên phong có đủ khả năng tổ chức và lãnh đạo phong trào”(1).

Nhiệm vụ đào tạo cán bộ lãnh đạo của một đảng chính trị sau khi đã giành được chính quyền cũng không kém phần quan trọng. Thực tế lịch sử xã hội cho thấy, bất cứ một đảng chính trị cầm quyền nào muốn cầm quyền bền vững và lâu dài, muốn lãnh đạo thành công công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, đều cần có những người lãnh đạo tài năng, hoặc cao hơn nữa là lãnh tụ xuất chúng. Đó là người ở tầm cao hơn mọi người đương thời về trí tuệ, năng lực tổ chức và năng lực tư duy; với đầy đủ phẩm chất đạo đức mà thời đại đòi hỏi. Tóm lại, đó là người có một nền tảng văn hóa uyên bác, vững vàng và vượt trội.

Tuy nhiên, một đảng chính trị cầm quyền có đầy đủ sức mạnh và quyền lực, có một lãnh tụ hay người lãnh đạo tài năng muốn lãnh đạo và quản lý đất nước thành công, thì điều quan trọng bậc nhất không thể thiếu được là sự đồng lòng và ủng hộ của đại đa số quần chúng nhân dân, bởi vì “nếu không có nhân dân giúp sức, thì Đảng không làm được việc gì hết”(2). Điều không kém phần quan trọng khác là Đảng không thể thiếu một đội ngũ cán bộ các cấp từ cấp chiến thuật đến cấp chiến lược, có đầy đủ năng lực và phẩm chất. Đó là lý do mà Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rằng, “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”(3); chính “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”(4).

Thế nhưng, năng lực của cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược của một đảng chính trị, của một đất nước không tự nhiên sinh ra. Bởi vì “năng lực của người không phải hoàn toàn do tự nhiên mà có mà một phần lớn do công tác, do luyện tập mà có”(5). Họ phải tự mình tôi luyện và phải được tôi luyện, được sàng lọc, rèn giũa và thử thách qua thời gian trong những môi trường khác nhau của xã hội, qua thực tiễn các loại công việc khác nhau được giao phó.

Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đánh giá cán bộ cấp chiến lược là những người “có bản lĩnh chính

trị, kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có tư duy đổi mới, có khả năng hoạch định đường lối, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện”. Đó chính là những phẩm chất không thể thiếu được của những người cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược ở nước ta trong giai đoạn hiện nay và nhất là trong thời gian dài sắp tới.

2- Như chúng ta biết, phạm trù văn hóa rất rộng và hết sức phong phú. Văn hóa có thể được hiểu theo nghĩa rộng gồm cả hai mặt là văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần do con người sáng tạo ra trong từng giai đoạn và cả trong suốt quá trình lịch sử của nhân loại. Bởi vậy, không dễ dàng gì để đưa ra một định nghĩa hay một cách hiểu về văn hóa chứa đựng được toàn bộ những nội dung phong phú của nó mà tất cả mọi người đều hoàn toàn đồng tình và chấp nhận. Theo nghĩa hẹp hơn, văn hóa là toàn thể đời sống tinh thần của xã hội; là trình độ phát triển mà xã hội đã đạt được về các mặt học vấn, khoa học, văn học, nghệ thuật, triết học, đạo đức, cách ứng xử giữa con người với con người và giữa con người với thiên nhiên,... cùng với các thiết chế tương ứng.

Với cách hiểu văn hóa như trên, chính mặt văn hóa tinh thần này tạo nên cốt cách, nền tảng góp phần quan trọng để hình thành phẩm chất của một con người, bất kể là giới bình dân hay người có địa vị trong xã hội. Vì vậy, khi một cơ quan hay một tổ chức có trách nhiệm đánh giá, nhận xét về một con người để sắp xếp vào vị trí lãnh đạo nào đó thì không nên nhầm lẫn hay đánh đồng trình độ học vấn với trình độ văn hóa của người ấy, mặc dù trình độ học vấn là yếu tố không thể thiếu để tạo nên nền tảng văn hóa của người đó; đồng thời, cũng “không nên chỉ xét ngoài mặt, chỉ xét một lúc, một việc, mà phải xét kỹ cả toàn bộ công việc”(6) mà người đó đã từng đảm nhận.

Mặt khác, trong cuộc sống của cộng đồng dân cư, nhất là trong xã hội văn minh, việc coi trọng sự giàu có về vật chất hay khuyến khích làm giàu chính đáng là hết sức bình thường, song không nên đánh đồng sự giàu có về vật chất của một con người với nền tảng văn hóa của con người đó. Về điều này, vào thời cổ đại, A-ri-xtốt (384 - 322 TCN) đã từng nói rằng, có những người mà “tất cả suy tư của họ trong đời là làm sao để có tiền bạc càng nhiều càng tốt,... chỉ chú trọng đến sống còn chứ không nghĩ đến chuyện sống tốt đẹp”(7). Cho nên, nếu một con người không nghĩ đến chuyện sống tốt đẹp, tức là “không có đức hạnh, hẳn sẽ trở thành kẻ dã man nhất, đê tiện nhất, chỉ biết chiều theo nhục dục”(8). Do vậy, sự giàu có tiền bạc hay của cải không phải là thứ quan trọng để đánh giá về phẩm chất của một con người. Trái lại, đức hạnh, lối sống tốt đẹp, vị tha, trong sạch và sự trung thực mới là những phẩm chất góp phần làm nên nền tảng văn hóa của một con người.

Chính mặt đức hạnh chi phối rất mạnh cách thức và hành vi giao tiếp, ứng xử của một con người. Người mà đức hạnh kém, chỉ nghĩ đến bản thân mình, thì khó trung thực. Điều này dễ thể hiện qua cách giao tiếp hay cách ứng xử. Ở họ, trong khi giao tiếp, rất khó che giấu thái độ hoặc nịnh nọt, khoe khoang, thậm chí là mặc cả đủ điều, cốt sao cho con đường công danh và mọi việc của bản thân họ được hanh thông.

Trái lại, người có đạo đức và trung thực không bao giờ chịu luồn cúi, nịnh bợ hay xu thời; không dùng tiền của để mua chuộc người khác, không câu kết với người có quyền lực để cầu

mong được thăng tiến và giàu sang. Trong cuộc sống thường ngày, thông qua hành vi giao tiếp và cách ứng xử của một người, người ta cũng có thể đánh giá bước đầu. Bởi vậy, người cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược càng cần “phải được dân tin, muốn cho dân tin phải thanh khiết”(9), nghĩa là, trước hết, cần xây dựng cho mình văn hóa ứng xử, văn hóa giao tiếp chân thành, thật sự cầu thị và trung thực, không màng danh vị, không vụ lợi cho bản thân và gia đình,... là những phẩm chất văn hóa đạo đức tối cần thiết trong nền tảng văn hóa cần có trước khi nghĩ đến những việc làm to lớn hơn.

Như vậy, người cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược có đạo đức tốt, có nền tảng văn hóa đạo đức vững vàng là điều kiện cần thiết bậc nhất trước khi tính đến các tiêu chuẩn quan trọng khác. Việc đánh giá đạo đức của người cán bộ không chỉ dựa trên hành vi giao tiếp và cách ứng xử trong xã hội mà còn ở cách xử lý những vấn đề của thiên nhiên, môi trường sống. Việc khai thác thiên nhiên quá mức, nhất là khai thác tài nguyên không tái tạo; phát triển công nghiệp thiếu chặt chẽ trong việc đánh giá tác động môi trường; nạn phá rừng diễn ra khắp cả nước do sự thờ ơ, thậm chí là cả sự tiếp tay của chính quyền các cấp, của những người thừa hành công vụ... đang đe dọa nghiêm trọng môi trường sống của con người. Trách nhiệm đạo đức đang đòi hỏi văn hóa sinh thái và văn hóa đạo đức của cán bộ các cấp phải được quan tâm đặc biệt, nếu không hậu quả sinh thái sẽ vô cùng khó lường.

3- Tuy nhiên, văn hóa đạo đức mới chỉ là một mặt. Còn nhiều mặt khác mà người cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược cần phải chú ý trang bị cho mình. Cụ thể là chúng ta đang sống trong thời đại kinh tế tri thức, thời đại cách mạng khoa học và công nghệ phát triển vô cùng nhanh chóng, thời đại mà “tri thức xã hội phổ biến chuyển hóa thành lực lượng sản xuất trực tiếp”(10) như C. Mác nói, thì hơn ai hết, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược còn phải đáp ứng những đòi hỏi quan trọng khác về văn hóa, trong đó có trình độ học vấn, trình độ hiểu biết nhiều mặt về khoa học hiện đại liên quan đến tất cả các lĩnh vực tự nhiên, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại,...

Dĩ nhiên, không phải tất cả các cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược đều nhất thiết phải trở thành các chuyên gia thực thụ của từng lĩnh vực chuyên ngành; song, nếu không có trình độ hiểu biết đủ sâu ở mức cần thiết, nếu không có kiến thức chuyên ngành về các lĩnh vực mà mình phụ trách thì rất khó đề ra được chiến lược lâu dài hoặc các chính sách phù hợp cho từng giai đoạn phát triển của đất nước. Nói cách khác, ai phụ trách ngành nào, công việc nào thì phải thành thạo ngành đó, công việc đó. Về điều này, ngay từ năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn: “Vô luận ở quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, tổ chức, tuyên truyền, công an..., cán bộ ở môn nào phải học cho thạo công việc ở trong môn ấy”(11). Đó cũng là lý do vì sao mà sau Cách mạng Tháng Mười Nga thành công V.I. Lê-nin cũng từng tuyên bố sẵn sàng đổi hàng tá những người cộng sản không thạo việc để lấy một chuyên gia tư sản am hiểu và thạo việc.

Đặc biệt, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay với nhiều thách thức và biến động khó lường đòi hỏi đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược cần có tầm hiểu biết sâu rộng về tình hình chính trị thế giới, trong đó có văn hóa địa - chính trị thế giới, những nguy cơ, thách thức đặt ra với Việt Nam... Nếu không có tầm nhìn xa mang

tính chiến lược về các vấn đề đó thì rất dễ bị động và vô cùng khó khăn khi đối phó với các sự kiện bất thường diễn ra.

Cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược rất cần một tầm hiểu biết sâu sắc về đất nước trên tất cả các mặt, từ vị trí địa lý, truyền thống lịch sử, truyền thống văn hóa đến cả mặt mạnh và điểm yếu của từng lớp người và các tộc người trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam. Hiểu biết về địa lý, lịch sử - văn hóa dân tộc giúp cán bộ luôn giữ vững bản lĩnh, trách nhiệm quốc dân, khi hội nhập quốc tế với tâm thế chủ động, tích cực, tự tôn và tự cường dân tộc; là “vốn đôi ửng” để tiếp biến tinh hoa văn hóa nhân loại, biến ngoại lực thành nội lực; là “quyền lực mềm” để gây ảnh hưởng ra bên ngoài, quảng bá hình ảnh quốc gia cũng như tạo khả năng đề kháng, miễn nhiễm với các hành vi mua chuộc, lôi kéo, tranh thủ cán bộ gây tổn hại cho lợi ích quốc gia - dân tộc. Bài học được đúc kết trong lịch sử dân tộc một khi được cán bộ cấp chiến lược thấm nhuần sâu sắc, sẽ bảo đảm cho việc học tập, tiếp thu, vận dụng mọi lý thuyết và kinh nghiệm thực tiễn thế giới một cách phù hợp, không rơi vào chủ nghĩa giáo điều. Tri thức về địa lý, lịch sử - văn hóa dân tộc, một khi chuyển hóa thành tình cảm yêu nước chân chính sẽ tạo động lực to lớn để người cán bộ tranh thủ cơ hội, vượt qua thách thức, biến thách thức thành cơ hội phát triển.

Như vậy, trong bối cảnh đất nước hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đòi hỏi cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược nhất thiết phải hết sức tỉnh táo để tránh những hậu họa khôn lường cho đất nước. Đó cũng chính là phẩm chất, là tầm văn hóa chính trị trong nền tảng văn hóa mà mỗi cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược cần tự trang bị cho mình.

Trong văn hóa chính trị không thể thiếu tri thức chính trị, tư duy chính trị, hành vi chính trị, năng lực cầm quyền, cách ứng xử và cách thức thực thi những nhiệm vụ chính trị. Tất cả các yếu tố này tạo nên kết cấu hữu cơ của văn hóa chính trị, đồng thời cũng phản ánh nhân cách chính trị của người làm chính trị. Một người lãnh đạo có tri thức chính trị cao và tư duy chính trị nhạy bén thì mới có thể kịp thời nắm bắt, dự báo chính xác được xu thế, diễn biến của các sự kiện cả ở trong và ngoài nước ngay khi mới bắt đầu xuất hiện những dấu hiệu khác thường. Đồng thời, người lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược nếu có đầy đủ các yếu tố đó của văn hóa chính trị thì cũng sẽ là người có năng lực thuyết phục những người đối thoại, những người dưới quyền; mới có năng lực nắm bắt nhu cầu và nguyện vọng của nhân dân; mới có khả năng vận động nhân dân và tập thể cán bộ dưới quyền ủng hộ và thực thi những chủ trương do mình khởi xướng. Đó cũng là năng lực cầm quyền trong văn hóa chính trị.

Người lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược không thể thiếu nghệ thuật tranh luận; phải biết lắng nghe và tiếp thu một cách chọn lọc những ý kiến phản biện có đầy đủ lý lẽ và có cơ sở khoa học nhằm bổ sung, hoàn thiện những ý tưởng và chủ trương mà mình dự định đề ra. Mặt khác, người lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược cũng rất cần lắng nghe cả những ý kiến khác, thậm chí trái chiều để xem xét lại những điểm gì mà mình chủ trương chưa thật đúng hoặc người đối thoại hiểu chưa đúng nhằm kịp thời làm rõ, bổ sung và điều chỉnh. Nói cách khác, hơn ai hết, người lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược cần trang bị cho mình văn hóa tranh luận và nghệ thuật thuyết phục. Cho nên, các cán bộ cấp chiến lược phải “trọng nhân tài”; “khéo dùng người”; “phải dùng người đúng chỗ, đúng việc”. Đặc biệt, cần hết sức tránh tình trạng

chỉ “ưa người tâng bốc mình, khen ngợi mình”; “ham dùng những kẻ khéo nịnh hót mình, mà chán ghét những người chính trực”(12). Chính vì không am hiểu những tác hại của lỗi hành xử này hoặc cũng có thể vì những động cơ khác mà thời gian vừa qua một số cán bộ lãnh đạo, quản lý ở một số Bộ, ngành, địa phương của nước ta đã mắc các sai lầm nghiêm trọng, thậm chí rất nghiêm trọng đến mức Bộ Chính trị đã phải kiên quyết thi hành kỷ luật ở những mức độ khác nhau, kể cả mức kỷ luật cao nhất trong Đảng.

Đòi hỏi có tính nghiêm cần đối với cán bộ cấp chiến lược là phải định hình cho mình văn hóa tự học, thực học và học tập suốt đời. Bởi vị trí, trách nhiệm chính trị và tầm quan trọng của chính đội ngũ này đòi hỏi phải có tri thức ưu trội, bản lĩnh vững vàng, đạo đức gương mẫu để lãnh đạo và dẫn đạo, nếu không định hình cho mình văn hóa tự học, thực học và học tập suốt đời thì không thể đủ khả năng làm tròn trọng trách. Trong điều kiện cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tri thức nhân loại tăng trưởng cấp số nhân, nếu không thường xuyên tự học, thực học và học tập suốt đời thì sẽ nhanh chóng rơi vào lạc hậu, thậm chí trở thành bảo thủ, trì trệ.

Các thế hệ tiền bối đã cho chúng ta những tấm gương tuyệt vời về tinh thần tự học, thực học và học tập suốt đời, tiêu biểu như Hồ Chí Minh, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp... và bao nhà cách mạng lỗi lạc khác. Nhờ tinh thần tự học, thực học và học tập suốt đời (học sách vở, học trong nhà tù, học ở nhân dân, học ở đồng chí, học ở chuyên gia...), mà họ đủ vốn kiến thức, tầm nhìn, bản lĩnh hoạch định đường lối sáng suốt và tổ chức thực tiễn thành công. Không ít nhà lãnh đạo tiền bối vốn xuất thân từ nông dân, công nhân, ít có điều kiện học tập cơ bản, nhưng trong quá trình cách mạng đã nêu tấm gương tuyệt vời về tinh thần tự học, mà trở thành các nhà lý luận, nhà quân sự tài ba, thuyết phục đồng chí và nhân dân mình bằng chính trí tuệ và đạo đức, nhân cách văn hóa.

Đó là cơ sở bảo đảm cho văn hóa thấm sâu trong chính trị, tạo nên nhân cách và cốt cách của những nhà chính trị sáng suốt, nhân văn, làm cho chính trị dễ đi vào nhân gian khi giải quyết quan hệ giữa lý và tình, đạo và đời, pháp lý và đạo lý... Đây cũng chính là nhân tố cốt lõi tạo nên nhân cách của người cách mạng, nhờ nó mà tạo được sức hấp dẫn, quy tụ rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân tham gia cách mạng để đạt được mục tiêu cuối cùng.

Người lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược còn phải biết khéo léo huy động toàn bộ hệ thống chính trị vào thực thi các nhiệm vụ chính trị trong từng thời điểm và từng thời kỳ sao cho phù hợp để đạt hiệu quả cao nhất. Nếu không biết huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của sức mạnh quần chúng mà chỉ bó hẹp trong việc ra mệnh lệnh mang tính áp đặt, thiếu dân chủ, ỷ lại vào uy tín đã từng có của Đảng thì sẽ khó thành công trong mọi việc. Vì vậy, cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, “không được dựa vào thế lực của Đảng để theo đuổi mục đích riêng của mình”(13).

Đặc biệt, những người lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược đều là những đại diện của Đảng và của Nhà nước nên không được giấu giếm khuyết điểm của mình, cũng không được bao che cho khuyết điểm của đồng nghiệp hoặc của bất cứ ai. Nghĩa là họ cần thấm nhuần và thực thi trong thực tiễn văn hóa tự phê bình và phê bình, bao dung nhưng không bao che. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở cán bộ và đảng viên là phải “luôn luôn dùng và khéo dùng cách phê bình và tự phê bình”(14), còn “một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình

là một Đảng hồng”(15). Lịch sử đã chứng tỏ rằng, nhờ vũ khí tự phê bình và phê bình mà Đảng ta đã kịp thời sửa chữa được những thiếu sót, những khuyết điểm để ngày càng vững mạnh hơn. Đây cũng là một nét văn hóa rất quan trọng của một Đảng cách mạng mà mọi cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, phải thấm nhuần và triệt để tuân thủ.

4- Bàn về văn hóa với tính cách là yếu tố nền tảng cấu thành chất lượng của cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược thì không thể coi nhẹ hoặc bỏ quên điều cốt lõi nhất, “linh hồn sống” của nó - đó chính là triết học. Coi nhẹ hoặc coi thường triết học là khiếm khuyết lớn, bởi vì, làm như vậy là bỏ qua mất cái tinh hoa nhất về mặt tinh thần của thời đại. Khi nói đến văn hóa thì không thể không nói đến văn hóa tư duy, trước hết là tư duy khoa học, tư duy lý luận với khả năng tổng hợp, phân tích, đánh giá, dự báo...

Một người ở trình độ tư duy thấp, tư duy giáo điều hoặc có tư duy sai lầm dưới các dạng khác nhau mà nắm giữ cương vị lãnh đạo, quản lý thì không thể thúc đẩy sự phát triển của lĩnh vực hoặc địa phương mà mình phụ trách. Người lãnh đạo nào mà trình độ tư duy thấp kém thì không dễ nhận ra chân lý, thậm chí còn dễ ngộ nhận cái sai là chân lý. Bởi vậy, khi không được trang bị tư duy đúng đắn, khoa học thì khó phân biệt đâu là ý kiến đúng đắn và đâu là ý kiến thiếu cơ sở hoặc sai lầm. Không phải ngẫu nhiên mà Ph. Ăng-ghen đã từng nhắc nhở các thế hệ sau ông rằng, “một dân tộc muốn đứng vững trên đỉnh cao của khoa học thì không thể không có tư duy lý luận”... “Nhưng tư duy lý luận chỉ là một đặc tính bẩm sinh dưới dạng năng lực của người ta mà có thôi. Năng lực ấy cần phải được phát triển hoàn thiện, và muốn hoàn thiện nó thì cho tới nay, không có một cách nào khác hơn là nghiên cứu toàn bộ triết học thời trước”(16).

Bàn về mối quan hệ giữa triết học, văn hóa và thời đại C. Mác đã viết như sau: “Vì mọi triết học chân chính đều là tinh hoa về mặt tinh thần của thời đại mình, nên nhất định sẽ có thời kỳ mà triết học, không chỉ về bên trong, theo nội dung của nó, mà cả về bên ngoài, theo sự biểu hiện của nó, sẽ tiếp xúc và tác động qua lại tới thế giới hiện thực của thời đại mình. Lúc đó, triết học sẽ không còn là một hệ thống nhất định đối với các hệ thống nhất định khác, nó trở thành triết học nói chung đối với thế giới, trở thành triết học của thế giới hiện đại. Những biểu hiện bên ngoài chứng minh rằng triết học đã có ý nghĩa khiến cho nó trở thành linh hồn sống của văn hóa...”(17).

Như vậy, có thể nói, tri thức triết học, đặc biệt là triết học duy vật biện chứng, chính là cốt lõi của văn hóa, là nền tảng của văn hóa mà mỗi cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược phải nắm vững và tinh thông.

Do đó, khi nói đến nền tảng văn hóa như một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu cấu thành chất lượng của cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược thì không thể không nói đến sự cần thiết phải am hiểu triết học nói chung, nhưng quan trọng nhất là triết học duy vật biện chứng Mác-xít do C. Mác và Ph. Ăng-ghen xây dựng, được V.I. Lê-nin phát triển. Triết học này thật sự đã cung cấp cho tất cả chúng ta một hệ thống quan niệm đúng đắn và khoa học về thế giới tự nhiên, về đời sống xã hội và về con người cũng như vị trí của con người trong thế giới ấy. Triết học ấy chính là thế giới quan biện chứng duy vật, trong đó lý luận và phương pháp thống nhất chặt chẽ với nhau. Lý luận ấy là phép biện chứng duy vật và cũng chính là

phương pháp luận triết học, là cơ sở để chúng ta dựa vào khi xem xét, nhận thức, nắm bắt về thế giới, về xã hội loài người và về bản thân mỗi con người.

Sự thống nhất chặt chẽ, hữu cơ giữa lý luận và phương pháp, giữa thế giới quan duy vật biện chứng và phương pháp luận khoa học đã làm cho triết học Mác-xít trở thành công cụ nhận thức vĩ đại. Bởi vậy, việc nắm vững cả các nguyên tắc thế giới quan lẫn các nguyên tắc phương pháp luận là điều kiện không thể thiếu để nắm bắt, thấu hiểu, lý giải và nhất là từng bước góp phần ứng phó, giải quyết kịp thời các vấn đề của cuộc sống bộn bề và ngày càng vô cùng phức tạp, khó lường trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.

Triết học duy vật biện chứng đòi hỏi khi xem xét bất cứ một hiện tượng, một sự vật hay một quá trình nào chúng ta đều phải xem xét chúng trong quá trình phát sinh, biến động, tác động qua lại, chuyển hóa lẫn nhau và nhất là xét chúng “trong sự phát triển”, trong tính hệ thống của chúng. Đặc biệt, trong mọi hoàn cảnh cần phải tìm cho được nguồn gốc hay là nguyên nhân phát sinh của chúng chứ “không bằng lòng với một sự mô tả nông cạn”, hời hợt chỉ cốt cho xong chuyện. Ở khía cạnh này đòi hỏi chúng ta phải dựa vào nguyên tắc xem xét mỗi sự vật cụ thể trong từng tình hình cụ thể, đồng thời phải đặt nó trong mối liên hệ với những sự vật và những hiện tượng khác.

Không kém phần quan trọng là muốn nhận thức, đánh giá cho đúng bất kỳ một sự vật hay một hiện tượng nào thì cần xem xét chúng một cách toàn diện từ nhiều góc độ, nhiều khía cạnh. Triết học duy vật biện chứng yêu cầu người lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược phải tuân theo nguyên tắc quan trọng là “muốn thực sự hiểu được sự vật, cần phải nhìn bao quát và nghiên cứu tất cả các mặt, tất cả các mối liên hệ và “quan hệ gián tiếp” của sự vật đó”(18). Vận dụng yêu cầu hay nguyên tắc này vào mọi hoạt động thực tiễn sẽ giúp tránh được sự tùy tiện, những kết luận vội vàng, thiếu cơ sở khoa học vững chắc, việc bỏ sót những dữ kiện có giá trị trong hoạch định đường lối, chính sách hoặc bỏ sót nhân tài của đất nước.

Tương tự như vậy, khi đánh giá một con người hay một tổ chức thì cần luôn luôn tuân thủ quan điểm phát triển. Mọi sự vật cũng như con người đều vận động, thay đổi và phát triển. Bởi vậy, người lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược không nên giữ mãi một định kiến tiêu cực nào đó, hoặc ngược lại, bỏ qua những dấu hiệu tích cực hoặc một biểu hiện có dấu hiệu không bình thường dẫn đến chỗ đánh giá không đúng về một con người hay một tổ chức nào đó trong phạm vi quản lý của mình. Tri thức triết học duy vật biện chứng, vì vậy, là thứ tối cần thiết mà mỗi cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp chiến lược phải được trang bị và phải tự trang bị cho mình với tính cách là cốt lõi, là linh hồn sống của văn hóa./

GS. TS. Nguyễn Trọng Chuẩn, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Nguồn: tapchiconsan.org.vn

-
- (1) V.I. Lê-nin: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, t.4, tr.473.
 - (2) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.5, tr.238.
 - (3), (4), (5), (6) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.240, 269, 278, 280.
 - (7) A-ri-xtốt: Chính trị luận (The Politics), Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2003, tr.69.
 - (8) A-ri-xtốt: Chính trị luận, Sđd, tr.49.
 - (9) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.55.
 - (10) C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.46, P.II, tr.372.
 - (11) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.270.
 - (12) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr. 255, 273, 274, 279.
 - (13), (14), (15) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.255, 261, 265.
 - (16) C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.20, tr.487, 489.
 - (17) C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n: Toàn tập, Sđd, t.1, tr.157.
 - (18) V.I. Lê-nin: Toàn tập, Sđd, t.42, tr.364.

CẦN CẢI THIỆN THÊM MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ CHO KINH DOANH

Môi trường kinh doanh trong những năm qua đã có những cải thiện đáng kể. Tuy vậy, vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập, nhiều doanh nghiệp còn phàn nàn khi làm các hồ sơ, thủ tục phải đi lại nhiều lần mới xong việc. Do đó, cải thiện môi trường pháp lý cho kinh doanh là việc cần làm ngay.

Cần đơn giản hóa các quy định về điều kiện kinh doanh

Tại cuộc họp giữa các Bộ, ngành về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 2019 và định hướng đến năm 2021, Thứ trưởng Bộ Công an Nguyễn Văn Sơn cho biết, nhiều doanh nghiệp và người dân đang rất kêu ca, phàn nàn khi làm các hồ sơ, thủ tục, nhất là thái độ công vụ của công chức, viên chức không hướng dẫn đầy đủ khiến người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần để giải quyết.

Theo đó, để cải thiện môi trường kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết số 02/NQ-CP cần thực hiện đồng bộ các giải pháp, trong đó, chú ý đặc biệt đến cải thiện môi trường pháp lý cho kinh doanh được rộng "cửa" phát triển.

Theo kết quả nghiên cứu về “Các ưu tiên cải cách môi trường kinh doanh” của Việt Nam do Ngân hàng Thế giới (WB) thực hiện cho thấy, tỷ lệ các doanh nghiệp dự kiến tặng quà cho quan chức nhà nước để xử lý được việc rất cao, hơn 90%; hiệu quả của khung pháp lý trong giải quyết tranh chấp của Việt Nam đạt 3,3 điểm, trong khi mức tốt nhất của thế giới là 7 điểm; hiệu lực thực thi quy định pháp luật của Việt Nam đạt 0,54 điểm, còn mức tốt nhất là 1 điểm...

“Tốc độ mở rộng của khu vực tư nhân tăng lên nhưng cũng có những biến dạng, đó là đầu tư đã tăng trưởng chậm lại trong những năm gần đây. Đặc biệt, chưa thấy bằng chứng tăng sức cạnh tranh thị trường”, Nghiên cứu nêu rõ.

Bà Sylvia Solf, Chuyên gia cao cấp khu vực tư nhân thuộc WB cho rằng, môi trường pháp lý và quản trị pháp lý của Việt Nam còn thấp hơn so với các nước trong khu vực như Philippines, Singapore, Malaysia, Thái Lan... Trong đó, đáng chú ý nhất là vấn đề như tham nhũng, hối lộ, thiếu minh bạch, chất lượng thể chế, hệ thống tư pháp và quản lý đất đai.

Trong dài hạn, WB chỉ ra còn nhiều lĩnh vực cải cách tiềm năng như đảm bảo quyền sử dụng đất, tính minh bạch của các nghị định và văn bản pháp lý... Để doanh nghiệp phát triển, có nhiều đóng góp cho nền kinh tế cần nhiều yếu tố cả chủ quan và khách quan. Tuy vậy, nếu nhận được sự hỗ trợ từ Chính phủ, doanh nghiệp sẽ giảm được nhiều khó khăn, nhất là từ khâu khởi nghiệp sáng tạo (startup).

Sự nỗ lực từ Chính phủ

Quá trình thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP đã đạt được những kết quả, trong đó có Khởi sự kinh doanh giảm từ 8 bước thủ tục và 17 ngày xuống 5 bước và 8 ngày; cấp phép xây dựng

từ 10 bước thủ tục và 166 ngày xuống 10 bước thủ tục và 62 ngày; số lần nộp thuế thu nhập doanh nghiệp giảm từ 5 lần xuống 1 lần...

Tuy có những ghi nhận như vậy nhưng Nghị quyết số 02/NQ-CP đã đưa yêu cầu trước tháng 6/2019, các Bộ, ngành hoàn thành rà soát, cắt giảm thực chất 50% số mặt hàng phải kiểm tra chuyên ngành nhưng chưa có những ghi nhận đáng kể. Theo đó, Chính phủ đã có yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang bộ tiếp tục rà soát, trình Chính phủ bãi bỏ, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh không rõ ràng, không cụ thể, không khả thi trước quý III năm 2019.

Từ báo cáo rà soát này, tiến tới đẩy nhanh tiến độ soạn thảo Luật sửa đổi các luật có liên quan trình Chính phủ để trình Quốc hội bãi bỏ, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh được quy định tại các luật chuyên ngành theo phương án đã được phê duyệt. Công bố đầy đủ các điều kiện kinh doanh đã được bãi bỏ, các điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa trong năm 2018.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo dõi, chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện đảm bảo thực thi đầy đủ điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức không thực hiện đúng, đầy đủ các quy định mới về điều kiện kinh doanh.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì đánh giá mức độ thay đổi và tác động thực chất đối với doanh nghiệp của những cải cách, bãi bỏ đơn giản hóa các quy định về điều kiện kinh doanh do các Bộ, ngành thực hiện năm 2018.

Thủ tướng Chính phủ cũng đã chỉ đạo giải quyết ngay các chậm trễ, sai lệch, biến tướng và các vấn đề mới phát sinh; chủ trì xây dựng, trình Chính phủ Đề án cắt giảm ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư trong quý IV năm 2019.

Trong cuộc làm việc với các Bộ, ngành về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP mới đây về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 2019 và định hướng đến năm 2021, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam cũng đã yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương phải quán triệt tinh thần kỷ cương, kỷ luật công vụ khi thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP mới có thể tạo chuyển biến rõ rệt, những cải cách mới có hiệu lực, hiệu quả thực sự.

Phó Thủ tướng Chính phủ đề nghị có ngay các đợt kiểm tra để xem tiến độ thực hiện đến đâu, đã làm được gì, đang vướng mắc chỗ nào. Đặc biệt, rất cần gặp gỡ, đối thoại với đại diện các hiệp hội doanh nghiệp, trước hết là những vấn đề nóng nhất trong lĩnh vực Bộ, ngành mình phụ trách. Các Bộ, ngành phải có báo cáo rà soát việc cắt giảm điều kiện kinh doanh thực chất đến đâu. Những vấn đề doanh nghiệp phản ánh do vướng luật, vướng nghị định, cần phải sửa ra sao.

Đề xuất cải cách môi trường pháp lý cho kinh doanh tại Việt Nam, WB cho rằng, Việt Nam cần thay đổi mô thức tiếp cận với ít nhất 6 khía cạnh, trung tâm là người dân và doanh nghiệp.

Các khía cạnh được WB đề cập bao gồm: Tiếp cận dựa trên rủi ro đối với quy định và giám sát giữa các ngành; khung pháp lý và thể chế mạnh mẽ để bảo vệ quyền sở hữu tài sản; thu hẹp khoảng cách giữa quy định và thực thi, quy trình minh bạch và toàn diện để ban hành quy định

mới; dịch vụ điện tử; hệ thống lấy dữ liệu làm trung tâm về quản lý đất đai, quản lý thuế, đăng ký kinh doanh; cơ sở thông tin thống nhất về công dân, công ty và tài sản.

Từ những thực tế này sẽ xây dựng lộ trình để hỗ trợ thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Cần xác định các ưu tiên chính như xây dựng kế hoạch hành động có tiến độ thời gian trong ngắn hạn và trung hạn để hỗ trợ các mục tiêu tổng hợp dựa trên so sánh quốc tế; xác định tiêu chí đánh giá khả thi gắn trực tiếp với mục tiêu.

Trong vấn đề phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, phải lấy doanh nghiệp làm trung tâm, tăng cường vai trò nghiên cứu của các trường đại học, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ các chương trình khoa học trọng điểm, khuyến khích thành lập các viện nghiên cứu tư nhân, nhất là trong lĩnh vực khoa học, công nghệ.

Theo đánh giá, xếp hạng của các tổ chức quốc tế, môi trường kinh doanh năm 2018 của Việt Nam được cải thiện 13 bậc so với năm 2016 (trong đó, chỉ số thành phần Tiếp cận điện năng tăng 69 bậc, Nộp thuế và bảo hiểm xã hội tăng 36 bậc, Khởi sự kinh doanh tăng 17 bậc). Chỉ số Hiệu quả logistics tăng 25 bậc, Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu tăng 14 bậc...

Nguồn: congluan.vn

XỬ LÝ NGHIÊM NHỮNG “CÔNG BỘC” GÂY PHIÊN HÀ, NHỮNG NHIỄU

Công vụ là hoạt động do cán bộ, công chức nhân danh quyền lực Nhà nước thực hiện. Nói đến công vụ là nói đến trách nhiệm, đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện quyền, nghĩa vụ nhằm mục tiêu phục vụ lợi ích của Nhân dân và xã hội.

Trong công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước, đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được kiện toàn cả về số lượng và chất lượng, nâng cao năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức. Tuy nhiên, vẫn còn không ít những “con sâu làm rầu nồi canh”, gây phiền hà, những nhiễu cho người dân và doanh nghiệp, làm tổn hại niềm tin và cái nhìn của xã hội đối với người cán bộ, công chức.

Đầu tháng 3/2019, công luận vô cùng bức xúc khi một cán bộ cấp phường tại thành phố Huế đã gây khó dễ, từ chối cấp Giấy chứng tử cho người đã chết, vì tai nạn giao thông. Chuyện tương tự cũng đã xảy ra tại Ủy ban nhân dân phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vào cuối năm 2018 và tại Ủy ban nhân dân phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Hà Nội, vào năm 2017, gây phản ứng mạnh trong dư luận xã hội. Nhưng sự phiền hà ở cấp phường như các trường hợp đã nói trên chỉ là một trong các “vấn đề” của những “công bộc” của dân.

Những hành vi tiêu cực, vô cảm, những nhiễu, vôi vĩnh của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, khiến người dân, doanh nghiệp phải có “cơ chế mềm”, phải “bôi trơn”, “biết ý” hay “chung chi” cùng những “đầy tớ Nhân dân”. Sự việc được phanh phui khi có người trong cuộc

tổ cáo, cơ quan chức năng mới tiến hành các bước xử lý. Như vừa qua, các phương tiện thông tin đại chúng phản ánh, cán bộ thanh tra tỉnh Thanh Hóa bị bắt quả tang tống tiền. Không ít trường hợp người dân chưa được cấp "sổ đỏ" do cán bộ hạn chế năng lực hoặc những nhiễu, doanh nghiệp phải chi "phí đen" khi thực hiện thủ tục hải quan... Mới đây, ngày 18/6, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã khởi tố và bắt tạm giam bị can Nguyễn Thị Kim Anh, Phó Trưởng phòng Phòng chống tham nhũng, Trưởng đoàn Thanh tra của Bộ Xây dựng cùng hai thành viên trong đoàn này để điều tra hành vi nhận hối lộ tại tỉnh Vĩnh Phúc.

Đã làm việc trong bộ máy nhà nước, gánh vác trọng trách trong các cơ quan công quyền, lẽ ra những cán bộ, công chức này phải luôn nhận thức sâu sắc và làm đúng bổn phận, trách nhiệm người công bộc của dân, thấm nhuần lời dạy bảo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phải là “người đày tớ trung thành của Nhân dân”. Được trả lương bằng tiền thuế của dân, lẽ ra họ phải hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân, tận tâm tận lực vì sự phát triển của đất nước, vì hạnh phúc của Nhân dân, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, thì ngược lại họ đã nhân danh quyền lực Nhà nước, lợi dụng chức trách nhiệm vụ được giao để phục vụ động cơ, mục đích cá nhân, để vụ lợi cho riêng mình. Hành vi của họ đã đi ngược lại mục tiêu, lý tưởng của người cán bộ cách mạng, vi phạm pháp luật của Nhà nước, trái với luân thường đạo lý và đạo đức công vụ.

Trước những hành vi tiêu cực, nhiễu, nhất là sau vụ Đoàn Thanh tra Bộ Xây dựng “vòi tiền” tại tỉnh Vĩnh Phúc, gây bức xúc dư luận xã hội, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng đã có công văn số 219-CV/BCĐTW gửi Ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương; các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, yêu cầu tăng cường chỉ đạo việc rà soát, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, tham nhiễu trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhiễu.

Ban Chỉ đạo đề nghị rà soát, đánh giá, kịp thời chấn chỉnh, thay thế, loại bỏ những cán bộ không đủ phẩm chất, đạo đức, có nhiều dư luận về tiêu cực, tham nhiễu trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhiễu, đảm bảo những người trực tiếp làm việc trong các cơ quan này phải thực sự liêm chính, trong sạch; đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhiễu, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhiễu là phải “chống tham nhiễu chính ngay trong các cơ quan chống tham nhiễu”.

Thể hiện quyết tâm loại bỏ những hành vi nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cũng đã có Công điện yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan phải thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về phòng chống tham nhiễu, Luật Phòng, chống tham nhiễu năm 2018, các chỉ đạo của Tổng Bí thư, Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhiễu, các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 10/CT-TTg về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu người đứng đầu Bộ, ngành, địa phương phải gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhiễu, nếu

để xảy ra tiêu cực, tham nhũng tại đơn vị, cơ quan mình thì phải chịu trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước.

Các Bộ, ngành, địa phương cần ban hành quy chế làm việc rõ ràng, minh bạch, có cơ chế kiểm soát hiệu quả đối với cán bộ, công chức khi thực thi nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, thi hành án, hải quan, thuế, quản lý thị trường..., ngăn chặn cho được tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để sách nhiễu, “vòi vĩnh”, “chung chi”, phục vụ động cơ cá nhân trong thực thi công vụ.

Việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để hạn chế tối đa việc tiếp xúc trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức với người dân, doanh nghiệp khi giải quyết công việc, được coi là một biện pháp quan trọng và cần thiết. Bên cạnh đó, cần triển khai rộng rãi hệ thống ghi âm, ghi hình, camera trực tuyến tại các địa điểm có tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp, đồng thời có bộ phận thường trực theo dõi, giám sát thường xuyên; công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận các ý kiến phản ánh của người dân, doanh nghiệp về hành vi vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức.

Liên quan vụ việc “vòi tiền” của một số cán bộ thanh tra Bộ Xây dựng trong quá trình thanh tra tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng đã yêu cầu Đảng ủy Công an Trung ương chỉ đạo khẩn trương xác minh, điều tra làm rõ để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Và bất kỳ cán bộ nào có hành vi những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, đều phải kiên quyết loại bỏ khỏi bộ máy nhà nước, bảo đảm thực sự trong sạch, liêm chính, để lấy lại và củng cố niềm tin trong nhân dân.

Nguồn: ttxvn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: BAN HÀNH KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA “CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THI ĐUA THỰC HIỆN VĂN HÓA CÔNG SỞ” GIAI ĐOẠN 2019 - 2025

Ngày 14/06/2019, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 733/QĐ-TTg về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019 - 2025.

Mục đích của phong trào nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức và hành động; tự tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao ý thức, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí qua đó tiếp tục xây dựng hình ảnh đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Việt Nam gương mẫu, tận tụy, chuẩn mực, chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ cương, tận tình, thân thiện; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thông qua những việc làm cụ thể hàng ngày, trên mọi lĩnh vực công tác...

Theo Kế hoạch, tiêu chuẩn thi đua của cán bộ, công viên chức trong việc thực hiện chấp hành nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật hành chính nhấn mạnh đến việc nghiêm túc nhận lỗi, nhận khuyết điểm, thành khẩn tự phê bình, rút kinh nghiệm, có biện pháp và quyết tâm sửa chữa, khắc phục khi để xảy ra sai sót trong thực hiện nhiệm vụ.

Cùng với đó, phải giữ gìn đoàn kết nội bộ, xây dựng môi trường làm việc dân chủ, kỷ cương; cộng tác, giúp đỡ đồng nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trong thực hiện chuyên nghiệp về chuyên môn, nghiệp vụ, cán bộ, công chức, viên chức phải trung thực, thẳng thắn, khách quan trong báo cáo, đề xuất, tham gia đóng góp với cấp trên.

Kế hoạch cũng yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức phải có tinh thần cầu thị, lắng nghe; tâm huyết, tận tụy, gương mẫu, nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc; sẵn sàng nhận và nỗ lực hoàn thành mọi nhiệm vụ được phân công; không kén chọn vị trí công tác, chọn việc dễ, bỏ việc khó.

Ngoài ra, cán bộ, công chức phải có tinh thần đấu tranh, tránh hiện tượng trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả; không gây khó khăn, phiền hà, vôi vĩnh, kéo dài thời gian xử lý công việc của cơ quan, tổ chức và người dân; không thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc của người dân.

Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phải công tâm, khách quan trong sử dụng, đánh giá cán bộ thuộc quyền quản lý; không lợi dụng vị trí công tác để bỏ nhiệm người thân, quen; chủ động xin thôi giữ chức vụ khi nhận thấy bản thân còn hạn chế về năng lực và uy tín hoặc để xảy ra hậu quả nghiêm trọng trong lĩnh vực thuộc trách nhiệm được giao.

Đối với việc thực hiện chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử, Kế hoạch nêu rõ: Trong giao tiếp với người dân phải tôn trọng, lắng nghe, tận tình hướng dẫn về quy trình xử lý công việc

và giải thích cặn kẽ những thắc mắc của người dân. Thực hiện “4 xin, 4 luôn”: xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ.

Đối với lãnh đạo cấp trên, cán bộ, công chức, viên chức phải tuân thủ thứ bậc hành chính, phục tùng sự chỉ đạo, điều hành, phân công công việc của cấp trên; không trốn tránh, thoái thác nhiệm vụ; không nịnh bợ lấy lòng vì động cơ không trong sáng.

Đối với đồng nghiệp, phải có tinh thần hợp tác, tương trợ trong thực hiện nhiệm vụ; không bè phái gây mất đoàn kết nội bộ của cơ quan, đơn vị.

Cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không được duy ý chí, áp đặt, bảo thủ; phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến của cấp dưới; gương mẫu trong giao tiếp, ứng xử, không nâng đỡ cấp dưới vì động cơ, mục đích không trong sáng.

Kế hoạch cũng yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện chuẩn mực về đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh; thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành.

Thực hiện tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không có biểu hiện cơ hội, công tâm, khách quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Thực hiện các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; không đánh bạc, sa vào các tệ nạn xã hội; không sử dụng đồ uống có cồn trong thời gian làm việc và giờ nghỉ trưa; hút thuốc lá đúng nơi quy định; nơi làm việc ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

Ngoài ra, phải tuân thủ kỷ luật phát ngôn, không sử dụng mạng xã hội để khai thác, tuyên truyền các thông tin chưa được kiểm chứng, phiến diện, một chiều ảnh hưởng đến thực thi nhiệm vụ.

Tuân thủ chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội, thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc; gương mẫu, tránh phô trương, lãng phí, mục đích trục lợi trong việc tổ chức các hoạt động liên hoan, cưới hỏi, tang lễ, mừng thọ, sinh nhật, tân gia...; không mê tín dị đoan và có những hành vi phản cảm khi tham gia lễ hội.

Bên cạnh đó, cán bộ, công chức, viên chức tích cực tham gia xây dựng, giữ gìn không gian xanh, sạch, đẹp; môi trường văn hoá thân thiện, văn minh nơi công sở; khi thực hiện nhiệm vụ trang phục phải gọn gàng, sạch sẽ, lịch sự, đi giày hoặc dép có quai hậu...

Thủ tướng yêu cầu các Bộ trưởng; Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NGHỊ ĐỊNH HỢP NHẤT VỀ TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ CÔNG CHỨC

Ngày 21/5/2019, Bộ Nội vụ ban hành Nghị định hợp nhất số 02/NĐHN-BNV quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Theo đó, cơ quan sử dụng công chức xác định các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 36 Luật Cán bộ, công chức nhưng không được trái với quy định của pháp luật, không được phân biệt loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập và báo cáo cơ quan quản lý công chức phê duyệt trước khi tuyển dụng.

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi:

Vòng 1, thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức không có điều kiện tổ chức thi trên máy vi tính thì thi trắc nghiệm trên giấy.

Nội dung thi trắc nghiệm gồm 3 phần: Phần I, kiến thức chung 60 câu hỏi với thời gian thi 60 phút về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm. Phần II, ngoại ngữ 30 câu hỏi với thời gian thi 30 phút, là một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định. Phần III, tin học 30 câu hỏi với thời gian thi 30 phút theo yêu cầu của vị trí việc làm. Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ, tin học thì người dự tuyển không phải thi ngoại ngữ, tin học tại vòng 1 theo quy định tại Điều này...

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính thì phải thông báo kết quả cho thí sinh được biết ngay sau khi làm bài thi trên máy vi tính; không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

Vòng 2, thi môn nghiệp vụ chuyên ngành, nội dung thi là kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng. Thi phỏng vấn hoặc thi viết, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định hình thức thi phỏng vấn hoặc thi viết. Trường hợp vòng 2 được tổ chức bằng hình thức phỏng vấn thì không thực hiện việc phúc khảo. Thời gian thi phỏng vấn là 30 và thời gian thi viết là 180 phút với thang điểm là 100 điểm.

Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau: có kết quả điểm thi tại vòng 2 quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định này đạt từ 50 điểm trở lên; có số

điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định này cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quy định người trúng tuyển.

Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau...

Xét tuyển công chức cũng được thực hiện theo 2 vòng: Vòng 1, kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại Khoản 2 Điều này.

Vòng 2, phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn của người dự tuyển; điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100; thời gian phỏng vấn 30 phút và không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn...

Trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức

Căn cứ điều kiện đăng ký dự tuyển công chức quy định tại Khoản 1 Điều 36 Luật Cán bộ, công chức và theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan quản lý công chức được tiếp nhận không qua thi tuyển vào công chức đối với các trường hợp sau:

Các trường hợp có ít nhất 05 năm công tác ở vị trí việc làm yêu cầu trình độ đào tạo đại học trở lên phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn), gồm: viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập; người hưởng lương trong lực lượng vũ trang (quân đội, công an) và người làm công tác cơ yếu và người đang giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc được cử làm người đại diện phần vốn nhà nước giữ các chức danh quản lý tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

Đối với trường hợp đã là cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên sau đó được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển đến làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang, cơ yếu, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp hoặc được bổ nhiệm giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc được cử làm người đại diện phần vốn nhà nước giữ chức danh quản lý tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 50% vốn điều lệ.

Việc tiếp nhận công chức đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này để bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng trở lên thì quy trình tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển quy định tại Khoản 2 Điều này được thực hiện đồng thời với quy trình về công tác bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý...

Trường hợp người được tuyển dụng, tiếp nhận vào công chức theo quy định tại Nghị định này được bố trí việc làm theo đúng ngành, nghề đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm thì thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trước ngày tuyển dụng, tiếp nhận vào công chức được tính để làm căn cứ xếp ngạch, bậc lương phù hợp với vị trí việc làm được tuyển dụng.

Nghị định cũng quy định, người được tuyển dụng vào công chức phải thực hiện chế độ tập sự để làm quen với môi trường công tác, tập làm những công việc của vị trí việc làm được tuyển dụng. Thời gian tập sự 12 tháng đối với trường hợp tuyển dụng vào công chức loại C, 06 tháng đối với trường hợp tuyển dụng vào công chức loại D. Thời gian tập sự không được tính vào thời gian xét nâng bậc lương.

Trong thời gian tập sự, người tập sự được hưởng 85% mức lương bậc 1 của ngạch tuyển dụng; trường hợp người tập sự có trình độ thạc sĩ phù hợp với yêu cầu tuyển dụng thì được hưởng 85% mức lương bậc 2 của ngạch tuyển dụng; trường hợp người tập sự có trình độ tiến sĩ phù hợp với yêu cầu tuyển dụng thì được hưởng 85% mức lương bậc 3 của ngạch tuyển dụng...

Xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên

Trường hợp là công chức cấp xã thì phải có thời gian làm công chức cấp xã từ đủ 60 tháng trở lên.

Việc tiếp nhận cán bộ, công chức cấp xã để bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng trở lên thì quy trình xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên được thực hiện đồng thời với quy trình về công tác bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý. Cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức không phải ban hành quyết định tuyển dụng vào công chức không qua thi tuyển mà quyết định tiếp nhận, bổ nhiệm đồng thời là quyết định tuyển dụng công chức.

Trường hợp cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên được điều động, luân chuyển về làm cán bộ, công chức cấp xã thì khi điều động, luân chuyển trở lại không phải thực hiện quy trình xét chuyển theo quy định tại Điều 25 Nghị định này.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2010.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Bổ nhiệm ông Đào Quang Trường, Thành viên Hội đồng quản trị, Quyền Tổng Giám đốc Ngân hàng Phát triển Việt Nam giữ chức vụ Tổng Giám đốc Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

Miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Hải Ninh, để nhận nhiệm vụ mới.

* Bộ Ngoại giao:

Ông Đoàn Thanh Song, Quyền Giám đốc Trung tâm Thông tin được bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Trung tâm Thông tin, Bộ Ngoại giao.

* Bộ Thông tin và Truyền thông:

Ông Phạm Anh Tuấn, phụ trách chức vụ Tổng biên tập Báo VietNamNet được bổ nhiệm giữ chức Tổng biên tập Báo VietNamNet, thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.

* Bộ Công Thương:

Bà Nguyễn Cẩm Trang, Trưởng phòng Tổng hợp chính sách được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương.

* Viện Kiểm sát nhân dân tối cao:

Bà Trần Thị Thu Thủy, Kiểm sát viên cao cấp, Chánh Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội được bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính (Viện 3) thuộc Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, kể từ ngày 15/6/2019.

* Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương:

Ban Bí thư chuẩn y đồng chí Phan Công Nam, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Trưởng Phòng Nghiệp vụ III Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương giữ chức Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương nhiệm kỳ 2015 - 2020.

* Thành phố Hồ Chí Minh:

Ông Bùi Hòa An, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

Ông Lê Văn Minh, Phó Bí thư Huyện ủy huyện Bình Chánh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy.

Bà Trần Mai Phương, Trưởng phòng Quản lý Ngân sách, Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh được bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Sở Tài chính.

* Tỉnh Hải Dương:

Ông Trần Văn Quân, Bí thư Huyện ủy Thanh Miện được tiếp nhận và giao Quyền Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*** Tỉnh Lạng Sơn:**

Ông Nguyễn Văn Trường, Quyền Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn.

Ông Bế Mạnh Quân, Phó Chánh Thanh tra tỉnh Lạng Sơn được điều động, giới thiệu bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Lạng Sơn, nhiệm kỳ 2017 - 2022, kể từ ngày 20/6/2019.

*** Tỉnh Kon Tum:**

Ông Trần Văn Chí, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ, kể từ ngày 14/6/2019.

*** Tỉnh Lâm Đồng:**

Ông Nguyễn Ngọc Ánh, Phó Chánh thanh tra tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Thanh tra tỉnh.

Bác sĩ Nguyễn Đức Thuận, Phó Giám đốc phụ trách Sở Y tế được giao Quyền Giám đốc Sở Y tế.

*** Tỉnh Long An:**

Ông Võ Minh Thành, Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, kể từ ngày 17/6/2019.

*** Tỉnh An Giang:**

Ông Châu Văn Ly, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội.

Ông Tô Hoàng Môn, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh được bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

*** Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:**

Ông Phạm Quang Nhật, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Bà Rịa được luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, kể từ ngày 01/7/2019.

Nguồn: baohinhphu.vn

BAN BÍ THƯ THI HÀNH KỶ LUẬT CÁN BỘ

Ngày 19/6/2019, tại Hà Nội, Ban Bí thư họp đã xem xét, thi hành kỷ luật đảng đồng chí Hoàng Tiến Đức, Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La; đồng chí Phó Đô đốc Nguyễn Văn Tình, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Ủy viên Đảng ủy Quân sự Trung ương, nguyên Bí thư Đảng ủy, nguyên Chính ủy Quân chủng Hải quân.

Sau khi xem xét Tờ trình số 200-TTr/UBKTTW và 202-TTr/UBKTTW ngày 07/6/2019 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Bí thư nhận thấy:

1. Đồng chí Hoàng Tiến Đức, với cương vị Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo thi Trung học phổ thông, Chủ tịch Hội đồng thi, Trưởng ban Chấm thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2018 tỉnh Sơn La, đồng chí đã trực tiếp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La thành lập Ban Chỉ đạo thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2018 tỉnh Sơn La có 2 thành viên Ban Chỉ đạo có con ruột dự thi là vi phạm Quy chế thi; chịu trách nhiệm trực tiếp trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo, Hội đồng thi, Ban Chấm thi và các khâu trong quá trình thi; thiếu kiểm tra, giám sát, để nhiều cán bộ vi phạm pháp luật rất nghiêm trọng, một số cán bộ bị khởi tố, điều tra, xử lý hình sự.

Trong quá trình kiểm điểm, đồng chí đã nhận vi phạm, khuyết điểm của mình và tự nhận hình thức kỷ luật. Các cơ quan chức năng đã tiến hành xem xét, xác định rõ vi phạm, khuyết điểm của đồng chí Hoàng Tiến Đức là rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức đảng, chính quyền địa phương, ngành giáo dục và cá nhân đồng chí, gây bức xúc trong xã hội, đến mức phải áp dụng hình thức kỷ luật nghiêm minh của Đảng.

Căn cứ Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; xét nội dung, tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm và quá trình công tác, thành tích đóng góp cho địa phương của đồng chí Hoàng Tiến Đức, Ban Bí thư quyết định thi hành kỷ luật đồng chí Hoàng Tiến Đức bằng hình thức cách chức tất cả các chức vụ trong Đảng (Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2015 - 2020; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Bí thư Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2015 - 2020).

Ban Bí thư yêu cầu Ủy ban Kiểm tra Trung ương, cấp ủy, tổ chức đảng các tỉnh khẩn trương xem xét xử lý kỷ luật nghiêm minh cán bộ, đảng viên có vi phạm, khuyết điểm đã xảy ra trong kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2018 vừa qua.

2. Đồng chí Phó Đô đốc Nguyễn Văn Tình, trong thời gian giữ cương vị Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Đảng ủy Quân sự Trung ương, Bí thư Đảng ủy Quân chủng Hải quân (từ tháng 11/2005 đến tháng 01/2008), Chính ủy Quân chủng Hải quân, chịu trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy về những vi phạm, khuyết điểm nghiêm trọng của Ban Thường vụ Đảng ủy Quân chủng Hải quân nhiệm kỳ 2005 - 2010, đó là: Ban Thường vụ Đảng ủy Quân chủng Hải quân đã vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc; vi phạm thẩm quyền và

quy định pháp luật về quản lý đất đai; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát.

Trong quá trình kiểm điểm, đồng chí Nguyễn Văn Tình đã nghiêm túc nhận rõ khuyết điểm, trách nhiệm của mình đối với những vi phạm, khuyết điểm của Ban Thường vụ Đảng ủy Quân chủng Hải quân. Các cơ quan chức năng đã tiến hành xem xét, xác định vi phạm, khuyết điểm và mức độ trách nhiệm cá nhân của đồng chí Phó Đô đốc, Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Quân chủng Hải quân Nguyễn Văn Tình là nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức đảng, Quân đội và cá nhân đồng chí.

Căn cứ Quy định số 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị khoá XII về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; xét nội dung, tính chất, mức độ vi phạm và quá trình công tác, thành tích công hiến, đóng góp cho Quân chủng Hải quân, Quân đội nhân dân Việt Nam và đất nước của đồng chí Nguyễn Văn Tình, Ban Bí thư quyết định thi hành kỷ luật đồng chí Nguyễn Văn Tình bằng hình thức cảnh cáo.

Nguồn: baotintuc.vn